Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NAM THỨ MƯỜI SÁU. — SỐ THỨ 3244 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ NĂM 12 JANVIER 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone n° 180

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1714

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel :
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Một nơi học-vấn bổ-trợ rất tốt cho người mình

Người Hà-nội ta hẳn ai cũng biết ở về con đường phố trường thi cũ có một tòa nhà rực rỡ nguy-nga, bóng cây xanh rì, mùi hoa thơm nữa, trong đó bày la liệt những sách cùng báo, sẵn bàn sẵn ghế, sẵn quạt sẵn đèn, trông có vẻ tĩnh-mịch êm-đềm như một nơi am-tự, rộng-rãi mát-mẻ như một chỗ công-viên, mà khách văn-chương, người học-thức tấp-nập ra vào, lại vui-vẻ sầm-uất như mấy nơi câu-lạc-bộ, đó là nhà thư-viện ở Hà-nội ta, tức là một nơi học-vấn bổ-trợ rất tốt cho người mình.

Ôi! ở cái thế-giới văn-minh này, trí-thức quả là cái yếu-tố sinh-hoạt của người ta; người nào trí-thức đủ thì người ấy hơn, người nào trí-thức thiếu thì người ấy kém; dân nào nước nào cái trình-độ trí-thức cao, thì dân ấy nước ấy tất giàu mà thịnh, dân nào nước nào cái trí-thức thấp, thì dân ấy nước ấy tất nghèo mà suy. Trí-thức bởi đâu mà có? tất phải bởi học-vấn mà sinh ra; trí-thức không biết đến đâu là cùng, thì học-vấn cũng không biết đến đâu là hết. Người ta lúc còn nhỏ tuổi, ai cũng nên có cái giáo-dục ở nhà trường, nhưng đến lúc trưởng-thành thì ai cũng phải lo tìm kiếm nghề nghiệp để mưu sinh, không ai còn có cái thì giờ cắp sách đi học được nữa; song dù làm nghề gì cũng vậy, cái trí thức của mình cũng cần phải càng ngày càng rộng, thì sự học-vấn bổ-trợ không ai có thể một lúc nào ngơi. Sự học-vấn bổ-trợ chỉ có xem sách và đọc báo, mà sách, báo ở đời nay thật là trăm ngàn vạn mớ, như bể như rừng, dầu người bậc nào, cũng không tải nào một mình mà sắm cho đủ hết được. Nhà thư-viện tức là cái trường học vấn bổ trợ chung cho cả các hạng người, là một nơi chứa đủ các sách các báo cho hết thảy các hạng người ai cũng có thể tới đó mà nghiên-cứu cái học-vấn chuyên-trị của mình, thâu-thái cái trí-thức mới lạ ở đời, người giàu học được mà người nghèo cũng học được, người sang học được mà người hèn cũng học được, người chuyên tinh đàn từ học suốt năm suốt đời cũng được, mà người bận công mắc việc học mỗi ngày một đôi giờ cũng được, thật không có cách học nào tinh-tiện mà ích lợi bằng.

Ở các nước văn-minh bên Âu Mỹ bây giờ, phàm những nơi đô hội tỉnh-thành, không đâu là không có nhà thư-viện; người ta coi cái giờ đi thư-viện cũng như cái giờ ăn giờ ngủ trong một ngày, không ngày nào là không có thể thiếu được; đến nỗi như kỳ đại chiến-tranh năm trước, tướng sĩ ở các hàng quân, ở đâu cũng có lập thư-viện ở đấy; người Mỹ sang tòng chinh ở Pháp cũng mở ra quân dụng đồ-thư-quán, hễ quân đi thì đồ-thư-quán cũng di-tỉ đi theo. Ấy người Âu Mỹ lúc nhỏ chịu cái giáo dục ở nhà trường đã là hoàn-bị, mà cái công-phu học-vấn bổ-trợ lại siêng-năng như thế, cho nên cái trình-độ trí-thức của người ta càng ngày càng tiến, mà dân càng ngày càng thịnh, nước càng ngày càng giàu. Người mình cái trình-độ trí-thức so với người Âu Mỹ còn thấp kém nhiều; tiếng gọi là có chút cái giáo-dục ở nhà trường, mà công-trình học-vấn mới chỉ vào khoảng sơ-học trung-học chi-gian, trí-thức đã có gì là mấy sự học-vấn bổ-trợ tưởng so với người Âu Mỹ lại càng cần kíp hơn. Nay có nhà thư-viện Hà nội lập ra, ta được một cái trường học-vấn bổ-trợ rất tốt mà luyện-tập trí-thức để tăng tiến dần lên. Ta đương khổ về nỗi trình-độ trí-thức của ta còn kém, đương lo không có cách gì học thêm. Nay được có nơi học-vấn bổ-trợ dễ-dãi sẵn-sàng, sẵn báo ta đọc, sẵn sách ta xem, mà nếu ta lại lơ-lở lảng-lảng, đành cứ chịu ở trong vòng mù-mịt tối-tăm, thì thật là khờ quá. Đành rằng ai cũng bận công mắc việc, nhưng ngoài cái thì giờ làm công làm việc, ai lại trong một ngày chẳng có năm ba giờ rảnh rỗi; cái thì giờ quí báu ấy chính là cái thì giờ đi thư-viện của người Âu Mỹ, người ta chỉ nhờ về cái thì giờ đó mà thêm cao được trí-thức hơn mình. Cái thì giờ quí báu ấy của ta để làm gì? để dùng vào chỗ quân bài lá bạc chăng? để dùng vào nơi giọng hát cung đàn chăng? hay tửu-quán trà-lâu, kịch-trường ảnh-hí nó làm tiêu-phí hết cả rồi chăng? Chớ! tiền mất tật mang. Ta còn được chút thì giờ nào, nên đem dùng hết vào trong thư-viện.

T.

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, phải đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Vô-tuyến-điện

Ngày 9 Janvier 1927

Nước Pháp

Cuộc bảo cử nghị-viên

M. Painlevé bỏ khu thứ ba ở quận Seine, và nhận ứng-cử ở hạt Alpes-Maritimes.

Đảng xã-hội cấp tiến về hạt Orange (Vaucluse) họp cuộc đại hội nghị, đồng thanh hoan nghênh M. Daladier ra ứng cử.

Cuộc đại hội-nghị của các nhà cố-vấn thương mại

Các nhà cố vấn thương-mại họp cuộc hội-nghị ở Nice đã giải-tán. Các ông hội-viên đã nghe một tờ trình quan trọng của M. Marcel Nadaud về việc một hội-đồng riêng, đã cùng với bộ thương-mại, bộ ngoại-giao, và bộ công-tác điều đình về việc lập một sở gọi là *Maison de France* ở New York mục đích là tán thành cho cuộc cổ-động thương mại ở Hoa-kỳ. Định dựng một cái nhà 35 tầng ở con đường thứ năm diện tích 1600000 pieds vuông, làm theo kiểu *Renaissance* mà chỉ cho xứng hợp với các tòa nhà chọc giời ở Hoa-kỳ. Số tiền cần dùng vào việc dựng nhà ấy độ 600 triệu francs. Sở ấy chỉ chuyên về cái mục đích buôn bán, sẽ có phòng diễn kịch phòng chớp ảnh, phòng diễn thuyết, và các phòng riêng cho các công ty vận tải, các nhà thương-mại kỹ-nghệ, và các phòng bày hàng hóa. Hội-đồng có thỉnh-cầu xin thi hành ngay việc ấy.

Hội hàn-lâm khoa-học thuộc-địa

Hội Hàn-lâm thuộc-địa đã cử MM. Auguste Chevalier, và Guillaume Capus đại diện cho hội tại cuộc đại hội nghị Thái-bình-dương ở Java năm 1929. M. Lacroix có đọc diễn văn tán dương cái học thức của bác-sĩ Yersin.

Nhật-bản

Giáo-sư Berthelot

Ngày hôm nay Nam-tước Fujita có đặt tiệc mừng giáo sư René Berthelot.

Úc-đại-lợi-á

Việc bảo cử nay mai

Trong một tờ tuyên cáo của M. Bruce là thủ-tướng có nói trong cuộc bảo cử nay mai đảng quốc dân, và đảng điền-địa sẽ hợp với nhau.

Cuộc đại hội nghị lao-động ở Genève

Đến tháng juin Uc-đại-lị-á sẽ cử đại biểu đến dự cuộc đại hội nghị lao-động ở Genève.

A. R I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 4 janvier 1928

Lý-tế-Thâm về Quảng-đông

Lý-tế-Thâm ngày 31 décembre hồi 5 giờ sáng đã đi một chiếc tàu Pháp về Quảng-đông, có bọn Mạch-hoán Chương, Đặng-nguyên-Xung, Mã-siêu-Tuấn cùng đi. Lúc ở Thượng-hải ra đi rất là bí mật. Ngày 3 janvier Lý đến Hương-cảng có vào yết kiến quan tổng đốc Anh.

Bọn Trương-tôn-Xương tổ chức quân đoàn

Bọn Trương-tôn-Xương, Tôn-truyền-Phương và Chử-ngọc-Phác định tổ chức ra liên hiệp quân-đoàn, đặt ra một chức tổng tư lệnh và hai chức phó tư lệnh. Chức tổng-tư-lệnh Tôn Trương hai người còn nhường nhau, nên chưa định. Các chức quan dân chính và tài chính ở hai tỉnh Sơn-đông và Trực-lệ đều sẽ thay đổi hết.

Tình hình Hồ-nam

Chính-phủ quốc-dân đối với việc Hồ-nam cho là không thể hòa-bình được, nên quyết dụng binh, đã hạ lệnh cho đạo quân thứ 7 và thứ 9 kéo vào Hồ-nam, Lý-minh-Thụy cũng đã từ Võ-xương mang quân đến. Chính-phủ quốc-dân cho rằng bọn Hà-Kiện bị người xui dục, không thực lòng qui-thuận, nên kíp phải trừ đi.

Việc tra xét bọn Uông-tinh-Vệ

Đặng-trạch-Như và Cổ ứng-Phần đã trình chính-phủ quốc-dân về việc tra xét bọn Uông-tinh-Vệ. Trong tờ trình có kể rõ cái tội-trạng của Uông-tinh-Vệ. Trần-thụ-Nhân, Cam-nãi-Quang, Phan-văn-Siêu, Hoàng-lạc-Bình, Hà-hương-Ngưng, thông đồng với đảng cộng sản, làm hại nước và hại đảng, xin chính-phủ kíp hạ lệnh nã bắt, và theo luật trừng trị một cách rất nghiêm nhặt.

Bạch-sùng-Hy với Tưởng-giới-Thạch

Bạch-sùng-Hy có điện cho bọn Hà-ứng-Khâm, tỏ ý về việc xuất xử của Tưởng giới-Thạch, nói là những bậc lãnh-tụ xuất hay xử, phải cho lỗi lạc, Tưởng-công đối với bọn Uông-tinh-Vệ và những ủy viên theo về đảng bọn nghịch, lại che đậy cho, đối với bọn Trương-phát-Khuê và Hoàng-kỳ-Tường cũng ra ý bênh vực, như vậy thực là một điều sai lầm của Tưởng-công. thiết tưởng quân tử yêu người lấy đức, không nên thiên như thế, vậy các ngài đối với Tưởng công, ý riêng nghĩ như thế nào.

Chính-phủ quốc-dân lưu Tôn-Khoa và Ngũ-triều-Khu ở lại

Tôn-Khoa từ chức trưởng-bộ tài-chính, Ngũ-triều-Khu từ chức trưởng bộ ngoại giao, hai người đã ra Thượng-hải. Tôn có tuyên ngôn rằng kể từ ngày 1er janvier này trở đi không chịu trách nhiệm về việc tài chính. Chính phủ quốc dân quyết nghị lưu hai người ở lại, và cử Đàm-diên Khải đến Thượng-hải mời hai người trở lại Nam-kinh. Trong khi Tôn-Khoa chưa trở lại, sẽ do Tương-tộ Dung thay.

Cuộc hội nghị chấp giám

Cuộc hội nghị chấp giám toàn thể lần thứ tư từ ngày 5 đến ngày 10 janvier có thể mở được. Hà-ứng-Khâm đã về Giang-ninh, sẽ giữ hết trách nhiệm bảo vệ trong khi mở hội,

Ngày 5 Janvier 1928

Lễ kỷ niệm trong ngày nguyên đán của chánh phủ Quốc-dân

Hồi 10 giờ ngày 1er janvier chính phủ quốc-dân có làm lễ kỷ-niệm, Đàm-diên-Khải làm chủ-tịch cuộc lễ ấy. Khi khai hội Đàm có nói rằng nguyên đán không phải là ngày khánh hạ, chính là ngày kỷ niệm Tôn-tổng lý nhận chức tổng thống của dân-quốc lần thứ nhất. Lý-liệt-Quân diễn thuyết, nói rằng mong bản đảng nên bỏ những ý riêng, một lòng đả đảo quân phiệt, để trừ tuyệt đảng cộng-sản. Trương-tĩnh-Giang diễn thuyết tỏ ý thúc giục dân chúng cùng lòng theo công cuộc cách mệnh,

Dịch báo Tàu

Các tin lạ trong thế-giới

Một cái kiện kéo dài một nghìn năm mà không xong

Tòa án hộ luật ở Naples đương xét một cái kiện bắt đầu từ năm 1902, mà vẫn chưa xong.

Số là vì năm ấy, nhân dân sợ đến ngày mạt kiếp, làm giấy đem gia tài tặng cả cho các nhà tu.

Trong tháng décembre năm 990, các người có quyền sở-hữu một quả núi từ Salerne đến Naples rất nhiều rừng gỗ, và đồng cỏ tặng cho nhà tu Saint Trifere. Đến năm 1002 những chủ cũ xin bãi giấy cho quả núi ấy, nhưng những nhà tu hành không chịu giả. Hai bên kiện nhau từ bấy đến giờ, mà tòa án cứ hoãn đi hoãn lại cả thảy đến mấy trăm lần, Mới đây các xã Tellero và Ravello lại mới đòi cái núi ấy, thì tòa án ở Naples lại đương xét.

Một người khán hộ dội nước sôi cho một đứa bé chết bỏng

Tòa thẩm-phán ở Douai kết án sáu tháng tội giam, và 5.000 francs bồi thường một người đàn bà tên là Danel, 28 tuổi, khán hộ ở nhà thương Mesnard, do M. Bouvelle chủ-trương ở Berck-Plage.

Số là trong khi một đứa bé con tên là Marcelle Péqueux bị đau, kêu la rầm rĩ, mụ nổi cơn điên lên, kéo đứa bé ở trong giường ra, mà dìm nó xuống dưới một cái vòi nước sôi.

Sau thầy thuốc bắt cứu chữa chạy nhưng con bé cũng bị bỏng mà chết.

Thế-giới văn-minh sử

(Tiếp theo)

XX. — *Vua Alexandre chinh-phục châu Á*

Con vua Philippe là *Alexandre* (Á-lịch-sơn-đại) lên nối ngôi, tuổi mới có hai mươi, nhưng có tài xuất-chúng vừa hùng-dũng vừa thông-minh. Lại đương lúc tuổi trẻ, chí khí hăng-hái, thấy vua cha đánh dẹp được thắng lợi, sợ rằng mình không còn đâu mà thi-thố tài-trí được nữa. Tuy là con vua, nhưng thói ăn cách ở rất đơn-giản, chơi với các bạn hữu rất thân-mật vui vẻ. Ông là học-trò một nhà hiền-triết và bác-học có tiếng đời bấy giờ là ông Aristote, rất mến-trọng thầy và chịu ảnh-hưởng to của thầy. Ông từng nói : « ... được sống; nhờ thầy ta mà ta biết được sống ở đời » Bởi vậy cái sự-nghiệp của vua Alexandre có thể cho là cái sức mạnh của đất Mã-kỳ — đến mà nhờ tư-tưởng Hi-lạp phát-khởi lên.

Mùa xuân năm 334, ông đem ba vạn bộ-binh và năm nghìn kị-binh sang châu Á đánh nước Ba-Tư. Ông vượt qua eo-bể *Hellespont*, sang đất *Tiểu-Á tế-á*, đánh nhau một trận với quân Ba-Tư ở *Granique*, lấy thành *Sardes* là Kinh-đô cũ của vua Crésus. Vua Ba-Tư là Darius III đem một toán quân hơn 10 vạn người đón đánh ở *Issus* bị thua to, quân Ba-tư chạy trốn qua bãi sa-mạc về vùng Mésopotamie, xứ Syrie thế là về tay ông. Vua Alexandre mới xuống đánh thành *Tyr*, nhưng thành này lập trên một cái cù-lao lại có một đội chiến-thuyền, nên ông vây thành đến bảy tháng mới hạ được. Ông kéo xuống lấy nốt nước Ai-cập, lập ở chỗ cửa sông Nil một cái hải-cảng lên đặt tên ông là *Alexandrie* sau này sẽ trở nên rất thịnh-vượng. Thế là cả vùng ven bể về phía tây đế-quốc Ba-tư, tự eo bể Hellespont đến đồng bằng sông Nil là về tay ông rồi; bấy giờ về mặt bể ông đã vững thế rồi, ông mới tiến vào trong lục-địa.

Chỉ một trận đánh nữa là ông phá tan được đế-quốc Ba-tư : trận ấy là trận *Arbeles* gần tỉnh Ninive cũ (331) Trận này cũng như mấy trận trước, chỉ có một số ít quân có kỷ-luật mà đánh thua một đám đông người hỗn-độn. Vua Ba-tư chạy trốn sau bị giết chết; Vua Alexandre kéo chiếm-cứ các tỉnh-thành lớn như *Babylone Suse, Pasargades, Persépolis*. Ở các nơi ấy cung-điện rất đẹp mà tiền-của cũng nhiều : phải đến hai vạn con la và ba nghìn lạc-đà mới trở hết của ở thành Pasargades mà thành ấy cũng chưa phải là giầu nhất. Tiền của ấy trước vẫn đọng lại vô-ích ở trong các cung-điện vua Ba-tư, nay ông đem cho lưu-thông đi nhờ thế mà việc buôn bán được hưng thịnh lên.

Kể bấy giờ ông đã có thể dừng lại đấy mà lập thành một đế-quốc Hi-lạp Ba-tư lấy đất Mã-kỳ đến làm trung-tâm-điểm, nhưng tuổi ông còn trẻ, chí ông đương hăng, lại muốn sang đánh lấy Ấn-độ xưa nay vẫn có tiếng là phong-phú. Bấy giờ ông cũng tập thói xa-hoa, ăn mặc trang sức những đồ vàng ngọc, lấy một người đàn-bà Ba-tư tên là *Roxane* và khuyên các quân-sĩ lấy người bản-xứ. Các bạn-hữu ông, thấy ông đổi tính nết cả theo thói ăn cách ở các dân bị chinh-phục có ý không bằng lòng, rồi sinh ra cãi cọ nhau, vì thế mà ông giết mất mấy người bạn cũ.

Ngày năm sau trận đánh ở Arbèles là năm 330, ông đem binh sang Ấn-độ. Đi theo phía bắc cao-nguyên Iran, qua các tỉnh-thành *Ecbatane, Portes caspiennes* và *Méched*. Ông lập nên thành Alexandre ở Á-châu nay gọi là *Hérat*, vị-thế rất là quan-trọng. Ông ... *Amou-Daria*, qua thành *Maracanda*, tới lưu sông *Syr Daria*, vì o tới thành *Khodjent* bây giờ đổi tên là *Alexandreschata* : cả vùng ấy tức là miền đông xứ Turkestan thuộc Nga bây giờ. Sau ông lộn về mạn núi *Hindou Kousch*, ở lại ít lâu ở *Cabura* (tức *Cabeul* bây giờ), lập ra thành *Alexandrie* ở vùng *Arachosie* (tức là *Candahar* bây giờ), rồi ông tiến vào lưu sông *Indus*. Lúc bấy giờ trong vùng này các vị vua chúa đang ghen ghét tranh dành nhau, nên chả bao lâu ông chinh-phục được cả lưu sông Indus.

Ông thấy đánh đâu được đấy còn muốn tiến binh đi xa hơn nữa nhưng bọn quân-sĩ hoặc vì nhọc mệt, hoặc vì đã được nhiều tiền của, không chịu theo ông sang lưu sông *Gange* (Hằng-hà). Ông đành phải thôi mà trở về mạn tây. Nhưng ông không đi theo con đường cũ. Ông đi xuống cửa sông Indus, sai ... thuyền gia cho tướng *Néarque* đi theo bờ biển đến vịnh Ba-tư và sông Euphrate, ý ông muốn dò biết con đường vượt bể tự thành Babylone đến Ấn-độ. Còn ông thì đem toàn-quân đi qua mạn nam xứ Iran, qua các thành Persépolis, Suse rồi trở về Babylone.

Thế là trong có năm năm giời mà ông Alexandre đã chinh phục được cả vùng ta đã biết lịch-sử tự trước đến giờ, tây tự Hi-lạp, đông đến Ấn-độ, qua các xứ Tarace, Ai-cập, Tiểu-á-tế-á, Mésopotamie, Iran, lập thành cái đế-quốc lớn tự xưa chưa từng có.

Ông ở lại thành Babylone (Ba-ti-Luân) sửa sang công tác muốn làm cho thành ấy trở nên một nơi hải-cảng lớn : ý ông định làm cho thành ấy, cùng với hải-cảng Alexandrie ông đã lập nên ở cửa sông Nil, trở nên một nơi kho lớn chứa các sản vật ở giữa khoảng đường một bên, là Ấn-độ và cả nước Tàu nữa, một bên là Hi-lạp và vùng Địa-Trung-hải; ông muốn cho thành ấy ở trung-tâm đế-quốc ông vừa lập nên một nơi thủ-phủ về đường chánh-trị và đường kinh-tế. Nhưng cái công cuộc ấy ông chưa làm xong thì ngày 19 août năm 323 bỗng ông bị sốt rét chết, bấy giờ ông mới có ba mươi tuổi.

(Còn nữa) Hải-lạng

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

LXIX

Vua Cao-tôn bị bệnh xoàng đầu, bàn với đình-thần, muốn cho hoàng hậu giữ ngôi, Hác-xử-Tuấn can rằng : « Nài sao đem cơ nghiệp của vua Cao-tổ và vua Thái-tôn giao cho hoàng-hậu », vua mới thôi. Hoàng-hậu dẫn tiến những kẻ sĩ văn-học như bọn Nguyên-vạn-Khoảnh khiến cho quyết định các tấu sớ, để chia quyền quan tể-tướng, người buổi ấy gọi là Bắc-môn học-sĩ.

Địch-nhân-Kiệt làm chức pháp tào ở Tinh-châu, bạn đồng liêu Nhân-Kiệt Trình-sùng-Chất phải đi sứ 3 ấy vực, Sùng-Chất có mẹ già lại đương bị bệnh, Nhân-Kiệt xin đi thay. Lâm-nhân-Cơ thường nói : « Ông Địch-nhân-Kiệt thật là bực danh hiền, từ xưa đến giờ về phương nam, chỉ có một người mà thôi ».

Rợ Đột-quyết vào cướp Tinh-châu, Tiết-nhân-Quí đem quân đến đánh. Hai bên giáp trận sắp đánh nhau, quân giặc hỏi đại-tướng nhà Đường là ai, quân sĩ giả lời rằng Tiết-nhân-Quí, quân giặc nói: « Ta nghe nói rằng Nhân-Quí bị đầy ở Tượng-châu và chết đã lâu rồi, sao khéo nói lừa chúng ta ». Nhân-Quí nghe lời, liền từ ngựa ra trước trận, trút mũ trụ cho quân giặc thấy rõ mặt. Quân giặc trông thấy, đều nhìn nhau tái mặt, xuống ngựa thụp lậy, rồi kéo quân lui.

CHƯƠNG THỨ XXIX

Võ-hậu nhà Đường

Vua Cao-tôn ở ngôi 34 năm, mất, con cả là Trung-tôn nối ngôi, bị mẹ là Võ-thị phế làm Lư-lăng-Vương, để ở Phòng-châu. Võ hậu lập con thứ hai là Lý-Đán làm hoàng-đế (tức là vua Duệ-tôn) cho ở đền khác, không được dự đến chính quyền, Võ-hậu ngự ra chính điện, để triều kiến trăm quan và xử đoán việc nước.

Buổi ấy họ Võ chuyên quyền, lòng người oán giận, tôn thất nhà Đường đều lấy làm lo sợ. Lý-kính-Nghiệp (cháu Lý-thế-Tịch) và Lạc-tân-vương dấy binh đánh Võ-hậu để đón Lư-lăng-Vương, truyền tờ hịch đi các châu huyện kể tội Võ hậu. Bài hịch ấy kể tội Võ-hậu, văn-chương rất hay, lời lẽ rất thống-thiết, Võ hậu đọc bài hịch, hỏi của ai làm, có người biết thưa rằng của Lạc-tân-Vương. Võ-hậu nói: « Đó là lỗi quan tể-tướng, người ta có tài như thế, mà không biết dùng, để đến nỗi long đong khốn khổ ». Bèn sai Lý-hiếu-Giật đem quân đánh Kính-Nghiệp, Kính-Nghiệp và Lạc-tân-Vương đều bị giết.

Võ-hậu biết rằng mình chuyên cầm quyền nước, và tính nết dâm loạn, họ tôn-thất và các quan đại-thần nhiều người oán ghét không phục, muốn ra uy chém giết cho thiên-hạ khiếp sợ, bèn mở ra cái ngòi cáo giác. Bọn Chu-Hưng và Lai-tuấn-Thần đưa theo ý Võ-hậu, vu thác la chứa, lập thành tội trạng, quan dân bị vu cáo rồi bị giam bị giết, kể hàng mấy vạn người. Thiên-hạ đều chụm chân rín hơi, sợ bọn ấy hơn giống hùm giống beo.

Quan Hà-nam tuần-phủ sứ là Định nhân Kiệt tâu xin đốt bỏ dâm-từ (đền thờ Vị thần bất chính) ở nước Ngô nước Sở hơn một nghìn bẩy trăm nơi, chỉ để đền thờ vua Đại-võ nhà Hạ, đền thờ ông Thái-bá nhà Chu, đền thờ ông Quí-Trát nước Ngô và đền thờ ông Ngũ-tử-Tư nước Sở, (ông Thái-Bá là con cả vua Thái-vương nhà Chu, biết ý cha muốn truyền ngôi cho em là Vương Quí, bèn trốn sang nước Kinh-man để nhường ngôi cho em. Ông Quí-Trát là em út vua nước Ngô, vua Ngô biết Quí-Trát là người hiền, muốn truyền ngôi cho Quí-Trát, khi chết truyền ngôi cho em thứ hai, và dặn rằng em thứ hai truyền ngôi cho em thứ ba, em thứ ba truyền ngôi cho Quí-Trát. Khi người em thứ hai nối ngôi, mỗi bữa cơm lại khấn rằng Nếu giời đất và tổ-tiên muốn cho nước Ngô được thịnh-vượng, thì làm cho mình mau chết, cho Quí-Trát mau lên làm vua. Khi người em thứ ba nối ngôi, cũng cứ cầu khấn như thế. Đến khi người em thứ ba chết, muốn truyền ngôi cho Quí-Trát, Quí-Trát không chịu, bỏ sang nước khác. Ngũ-tử-Tư vì vua Bình-vương nước Sở nghe lời đem giết cha và anh, bèn trốn sang nước Ngô, làm tướng nước Ngô, rồi đem quân về đánh nước Sở, đánh trên mả vua Bình-vương để giả thù cho cha và anh).

Quan thị-ngự-sử Phó-du-Nghệ đem nhân-dân ở kinh-đô đến cửa khuyết dâng tờ biểu, xin đổi hiệu nước là Chu (cha Võ-hậu là Võ-sĩ-Hoạch được phong là Chu-vương) Võ-hậu theo lời, xuống chiếu đổi nhà Đường là nhà Chu, và tự xưng là thánh-thần hoàng-đế, lập Lý-Đán làm hoàng-tự, đổi làm họ Võ, lập bẩy miếu họ Võ; và thăng Phó-du-Nghệ làm đại-tướng quân, Du-Nghệ trong một năm mà thăng quan bốn lần, từ tứ-phẩm đến nhất phẩm, người buổi ấy gọi là tứ thời sĩ-hoạn.

Có người cáo Chu-Hưng với Kỳ-thần-Tích thầm mưu dấy loạn, Võ-hậu sai Lai-tuấn-Thần tra xét. Tuấn-thần đến chơi nhà Hưng và hỏi Hưng rằng: « Những quân tù gan quá không chịu thú nhận, thì nên dùng cách gì? » Hưng cười mà nói: « Việc ấy rất dễ, dùng cái chum, đốt than chung quanh, rồi bắt tên tù chui vào trong chum, thì gan đến đâu mà chẳng phải xưng » Tuấn-Thần liền sai lấy một cái chum lớn, bắt đốt lửa chung quanh, như lời Hưng nói, rồi đứng dậy bảo Hưng rằng: « Có một chiếu sai tôi tra xét việc anh, xin mời anh chui vào chum ». Hưng sợ tái mặt, thú hết cả, ngay ngày hôm ấy, đầy sang Lĩnh-nam, gia-sản bị tịch ký.

(Còn nữa) — Tiều-Mai

Tin sau cùng

Thủy tai ở nước Anh

Tình thế thủy lạo đã khá, các báo công kích liệt về việc các phương-sách bảo vệ không được công-hiệu.

Lord Desborough, chánh ban hội đồng coi việc sông Tamise, có nói hiện nay đã xét ra cái nạn thủy-lạo mới rồi là do đồ cây nước mà sinh ra, người ta không làm sao mà giữ được. Bốn nghìn gia quyến không có nhà ở. Tổn hại độ 600 triệu francs.

Cuộc bay của phái bộ Proust Gama

Ở Dakar có tin rằng tàu do MM. Proust và Gama cưỡi hiện đã tới Kayes, và lại bay đi Tombouctou. Người ta có ý lo về tàu bay do viên đội La Fannechère, và quan cai-trị Ponzio cỡi, mà từ khi khởi hành ở Argadir ngày 5 Janvier không có tin tức gì cả.

Cái tục xúc-thê ở Albanie

Ở Albanie mới thi hành bộ hình luật mới cấm lệ xúc-thê.

A. R. I. P

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	19 độ
15 giờ	19 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	11$00
— nhì,	10 20
— ba,	9 20
Thóc hạng nhất,	5 60
Bắp ngô	5 20

Giá bạc. — Kể từ ngày 11 Janvier 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 95

Thời giá quốc trái:
Ngày 10 Janvier 1928

5 %.	hoàn dần		73 f. 90
5 1/2 %.	hoàn dần		88 f. 95
4 %.	vĩnh viễn	1917	69 f. 75
4 %	»	1918	69 f. 00
5 %	»	1920	94 f. 80
5 %	hoàn dần	1920	98 f. 15
4 %		1925	104 f. 65
3 %	vĩnh-viễn		64 f. 00
5 %.	1915-1916		83 f. 50

Tin đường sá. — Cái cầu số 6 đường số 10 từ Ninh-giang đến Quí-cao, nay đương chữa lại, các xe ô-tô không đi lại đấy được.

Hội đồng chính-phủ. — Đến thứ sáu 20 janvier này, hồi 9 giờ sáng ban thường-trực Hội-đồng chính-phủ sẽ họp tại phủ Toàn quyền do quan Toàn-quyền Monguillot chủ tọa.

Quan cai-trị Eckert về Saigon — Sáng qua, quan cai-trị Eckert, chánh sở du-lịch và cổ động tại phủ Toàn quyền đã đi ô tô do đường bộ về Saigon.

Bầu cử đại biểu dân Tây tại Trung, Bắc-kỳ và Cao-mên. — Đến ngày 25 Mars này ở Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mên sẽ bầu cử ba chân đại biểu cho dân Pháp tại Thượng hội đồng thuộc địa.

Nếu ngày ấy bầu cử chưa xong thì kỳ bầu lại sẽ định vào chủ nhật thứ ba sau cái ngày bầu lần thứ nhất.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

• Viết thư mà hỏi giá.

Giấy bạc giả một trăm. — Giấy bạc giả độ này nhiều lắm, nhất là giấy một trăm và giấy 5 đồng. Sở vậy sở mật thám cho đi dò kỹ lắm thì nay xét ra là mấy người Trung-hoa ở bên Đông-Hưng có in giấy bạc giả một trăm.

Chớ bắn liều. — Quan binh báo rằng ngày hôm qua có một người Tây thiếu niên bắn lầm phải một con chim bồ-câu mang thư của sở binh Hanoi mà tưởng là bắn chim rừng.

Vậy tòa Đốc-lý thông cáo để nhân dân từ rầy đừng lầm lẫn như thế nữa.

Đấu giá. — Hồi 4 giờ chiều ngày 10 janvier, tại sở Lục-lộ Bắc-kỳ đã đấu giá làm một cái cầu bằng xi-măng cốt-sắt, dài 93 m qua sông Cầu về địa-hạt tỉnh Thái-nguyên.

Công việc làm đáng giá là 33 416 $ 10.

Các người đến bỏ thầu như sau này:

MM. Hoàng quang-Bình bỏ tăng 7 %.
Nguyễn-hữu-Nhu và Trần-đức-Thịnh — 9 %
Trần bá-Vinh bỏ hạ 15 %.

Vậy M. Trần-bá-Vinh được tạm thầu.

Thăng thưởng trong ngạch Bưu chính. — Kể từ ngày 1er janvier 1928 những viên-chức có tên sau này được thăng thưởng:

Thăng thư-ký thượng hạng ngoại hạng: M Phạm-quang-Hưng.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng nhất: Nguyễn-trần-Trương, Trương-hữu-Giao.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng nhì: MM. Lê-đức-Toàn, Ng-đình-Sinh, Ng-văn-Phúc, Ngô-An, Lệ-viết-Phát, Hà-văn-Nguyên.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng ba: MM. Đoàn-văn-Bình, Nguyễn-văn-Bình.

Tăng thư-ký thượng hạng hạng tư: MM. Nguyễn-văn-Chính, Ng-hữu-Giang, Phạm-ngô-Cảnh, Trần-văn-Khải, Ng văn-Trà, Trần-khắc-Minh.

Thăng thư-ký hạng nhất: MM. Vũ-ngọc Long, Hoàng-văn-Sinh, Nguyễn-ngọc-Hiền, Trịnh-văn-Trạm, Nông-văn-Lang, Trịnh-văn-Cừ, Nguyễn-văn-Long.

Thăng thư-ký hạng nhì: MM. Mai-kim-Bính, Phạm-nguyên-Cáp, Phạm-đình-Minh, Đỗ xuân Hội, Hoàng-văn-Siên tức Hoàng-năng.

Thăng thư-ký hạng ba: MM. Ng-văn-Hưng, Lê-văn-Đính, Phạm-văn-Thuộc, Ng-văn-Diên.

Thăng thư-ký hạng tư: MM. Ng-quang-Ái, Hoàng-đình-Hào, Bùi-huy-Bân, Lê-văn-Ninh, Trịnh-Bình, Ng-văn-Tháp, Cao-đắc-Trung, Hồ-văn-Thi, Ng-văn-Giền, Ng-văn-Hưng.

Thăng thư-ký hạng năm: MM. Ng-hữu-Thanh, Bùi-thế-Chạch, Trịnh-v-Đôn, Phạm-hữu-Tăng, Trịnh-văn-Lương, Phạm-khắc-Tố, Ngô-ngọc-Nha.

Thăng Facteur-gérant lương 420 $: MM. Trần-thụy Ưng, Ng-v Đắc.

Thăng Facteur-gérant 380 $: M. Đỗ-quang-Bình.

Thăng Facteur-gérant 350 $: MM. Ng-v-Cầu, Ng-v-Nhật.

Thăng Mécanicien thượng hạng hạng tư: M. Ng-v-Độ.

Thăng Mécanicien hạng nhất: MM. Ng-v-Châu, Nguyễn-v-Tuyên, Ng-văn-Tích.

Thăng Mécanicien hạng tư: MM. Trần-v-Hội, Ng-v-Nhân, Ng-hữu-Định, Nguyễn-v-Lộc.

Thăng Mécanicien hạng năm: M. Ng-phú-Trọc.

Thăng Chef de chantier thượng hạng hạng ba: Hoàng-trọng-Quí.

Thăng Chef de chantier thượng hạng hạng tư: M. Cam-v-Ích.

Thăng Chef de chantier hạng nhất: M Phạm-văn-Tỉ.

Thăng Chef de chantier hạng ba: MM. Đàm-văn-Năm, Vũ-đình-Soạn, Nguyễn-viết-Tuyên.

Thăng Chef de chantier hạng tư: MM. Ng-v-Hậu, Phạm-ngọc-Quỳnh, Hà-v-Vét, Ng-v Gây.

Thăng tuần-kiểm hạng nhất: MM. Vũ-v-Sâm, Đào-đức-Nhung.

Thăng tuần-kiểm hạng nhì: MM. Ng-bá-Chiểu, Hoàng-văn-Giao, Lưu-trung-Ủy, Ng-hữu-Sung, Đào-v-Xem, Tống-ngọc-Vượng.

Thăng tuần-kiểm hạng ba: MM. Ng-đức-Các, Bùi-văn Quang, Phạm-văn-Nghĩa, Giang-v-Bột, Lê-đình-Mão, Ng-v-Bang, Phạm-v-Tào, Trần-hữu-Thìn.

Thăng Bưu-tá thượng hạng, hạng nhất: MM. Ng-v-Diêm, Ng-v-Tuyên.

Thăng bưu-tá thượng hạng hạng nhì: MM, Ng-v-Đạt, Ng-v-Lang, Ng-vinh-Phúc,

Thăng bưu tá thượng hạng, hạng ba: MM. Ng-Sán, Ng-v Gỉnh.

Thăng bưu tá thượng hạng, hạng tư: MM Ng-văn-Hiền, Trương Uyên, Ng-thế-Nhan, Cao-v-Độ tức Thái.

Thăng bưu-tá hạng nhất: M. Ng-v-Thắng.

Thăng bưu-tá hạng nhì: MM. Ng-v-Nguyên, Ng duy-Sửu.

Thăng bưu-tá hạng ba: MM. Lê-đình-Đa, Ng-kim Phan, Trương-ngọc-Hoàng, Ng-hữu-Oánh, Ng-Vong, Lê-[illegible]-Bô, Tô-Hiến.

Thăng bưu-tá hạng tư: MM. Ng-bá-Chân, Bùi-thế-Huy, Vũ-v-Ba, Ng-v-Định, Hoàng-văn-Mận, Đỗ-trường-Lộc, Trần-v-Cư, Đặng-tr-Minh.

Thăng Courrier-convoyeur ngoại hạng hạng nhất: M. Phạm-v-Nhân.

Thăng Courrier-convoyeur hạng nhì: M. Giang-khánh-Hàm.

Ngạch tòa sứ. — M. Nguyễn-v-Hoa, thư-ký Kiến-an, nay đổi về tòng-sự tại nhà Hỏa-lò Hanoi.

M. Lê-quang-Cẩn, thư-ký tại Hỏa-lò Hanoi, nay đổi đi Kiến-an, thay M. Vũ-ngọc-Thúy đổi về phủ Thống-sứ.

M. Dương-đức Hanh, thư-ký tập-sự mới bổ, nay bổ đi Cao-bằng.

Kỳ thi tri-châu. — MM. Trần-trọng-Đức, thư-ký Lạng-sơn, Hoàng-văn-Chung, thư-ký Nam-định, đều được trúng tuyển kỳ thi tri-châu hạng ba.

Tại hiệu thuốc CHASSAGNE

59, phố Tràng-Tiền

Có bán Nước hoa

Ce que femme veut,
Pour être aimé,

Giá 2$50 một lọ

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, XE GIÂY mới số 386

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »
(LES MISÉRABLES)

Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN:			
Phần thứ nhất, quyển thứ	1,	mỗi quyển.	0$60
— —	2,	—	0.45
— —	3-4,	—	0.35
— —	5-6,	—	0.45
— —	7-8,	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	1,	—	0.45
— —	2-3,	—	0.50
— —	4-5-6,	—	0.60
— —	7-8,	—	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3,	—	0.55
— —	4-5-6-7,	—	0.65
— —	8,	—	0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển			0.20
— cả 12 quyển gói làm một			1.00

Cuộc đấu-xảo của hội Khai-trí — Trước bản-hội định ngày 6 novembre 1927 thì mở cuộc Đấu-xảo mĩ-nghệ. Song, vì nhiều nhà kĩ-nghệ đương bận sửa-soạn để dự cuộc Hội-chợ Saigon, xin hoãn cuộc Đấu-xảo này lại ít lâu.

Vậy bản-hội chiều ý mà lùi cuộc Đấu-xảo của bản-hội đến ngày Chủ-Nhật 26 février 1928 thì mở.

Nhận các đồ-đạc dự cuộc tại nhà Hội (phố hàng Trống Hanoi) từ ngày 15 đến 16 février 1928, sáng từ 8 đến 11 giờ, chiều từ 2 đến 5 giờ.

Ngày 19 février sẽ có bảng yết những đồ-đạc không hợp cách phải loại, chủ có đồ-đạc loại, phải đến nhà Hội mà nhận về

Cuộc thi Vẽ Kiểu Nhà cũng hoãn đến ngày giờ như cuộc Đấu-xảo.

Xin nhắc lại, chương-trình cuộc Đấu-xảo, chia làm hai ban:

A. — Đấu-xảo các mỹ-thuật tân thời như các đồ bài-trí trong nhà, đồ thêu, dệt, đăng-ten, đồ sơn, đồ đồng, đồ bạc, đồ vàng, đồ sắt, đồ trang-sức, đồ nung, nặn, đắp, các thứ âm-nhạc, mẫu đóng sách, tranh vẽ, tranh sơn, ảnh (ảnh chụp cắt lấy khéo và cắt chụp các mẫu mỹ-thuật cũ, cổ tục văn-vật, có thể làm tài-liệu để khảo-cứu riêng về mĩ-nghệ an-nam.

B. — Đấu-xảo các đồ cổ, cũng giống như các hạng đồ-đạc đã kể ở trên, riêng của an-nam.

Hội Khai-Trí lại cáo.

Ăn cắp 95 cân cà phê. — Vừa rồi tại Sơn-tây có giải về quan Biện-lý Hanoi mấy người can về việc ăn cắp 96 cân cà-phê để xét xử.

Nguyên là hôm 7 janvier vừa rồi, một người tên là Ng-thị-Nộ ở Mỹ-khê đến trình phó tổng sở tại rằng có ba người là Đặng-thị-Thạc, Ng-văn-Thế, và Đặng-văn-Nho, quán làng Vĩnh-phúc, làm nghề trẩy cà-phê, tại đồn điền Mỹ khê, trọ ở nhà thị, hôm ấy thị thấy đem về nhà mỗi người một thúng cà-phê, thị nghi là cà-phê ăn cắp ở đồn điền.

Người phó-tổng liền cùng xã đoàn đến nhà thị Nộ khám, thì quả nhiên thấy có 3 thúng cà-phê. Hỏi thì ba người trọ nhà thị nói trên kia đều thú nhận là cà-phê ăn cắp ở đồn điền thật và lại xưng rằng còn chôn giấu ở đồn điền một ít nữa. Phó tổng bắt dẫn khám thì quả nhiên lại thấy một ít cà-phê nữa chôn giấu trong đồn điền thật, cộng cả thấy là 95 kg cà-phê.

Người phó tổng liền báo cho người quản-lý đồn-điền biết. Người quản lý bèn làm đơn thưa, giải mấy người ăn cắp về Hanoi xét xử.

Quan viên trộm dưới 24 gian. — Đêm hôm 6 rạng ngày 7 janvier vừa rồi quan viên trộm đã vào trộm một nhà kia ở xóm 24 gian dưới Bạch-mai lấy mất 14 cái áo vừa the, vừa xuyến vừa gấm-hàn các hạng, 5 cái quần lĩnh Saigon và 1 cái khăn tua, Ý chừng quan viên trộm ấy muốn chơi khoăm, định vơ-vét sạch sành sanh các bộ cánh, để cho những ai ai đó đến phải trần trùng-trục trong dịp tết này! Nhưng có lẽ các bà, các cô, các ông, các cậu tiền chủ, bọn chủ nhà ấy cũng thiêng, nên khi quân trộm lấy xong, nhảy xe cao xu cho kín mít, làm hình như quan viên đi hát khuya lên về vậy, vừa về tới ngã bờ hồ, thì vô phúc có hai người cảnh sát tinh nghề, liền bắt xe dừng lại khám. Quan viên trộm trên xe cuống quá, nhẩy ngay xuống à té chạy, nhưng lại bị đuổi bắt được. Vậy quân trộm đã lập tức bị tống giam, các bộ cánh đều mang về sở cẩm để giao hoàn cố chủ.

Bán một cái xe ô tô « Fiat » 12 mã lực, 7 chỗ ngồi, vừa sửa sang lại như mới, có nhiều đồ phụ tùng.

Hỏi lại nhà báo hay tại dinh quan Tổng đốc Nam-định.

7.242

Các ngài biết phòng xa là khi có bệnh đến chữa quan đốc tờ B-CÔ-MAN sẽ được một ông thầy có giá trị danh tiếng, chuyên môn trông-nom

Hỏi lại: Hàng-gió, 33, Hanoi

KÝ TÊN KHÔNG RÕ — Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho viết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người ta làm dễ tìm kiếm. Nếu các ngài thường hay ký tên văn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán khôn biết ai mà trả lời.

Sao nỡ giập liễu vùi hoa. — Ng-thị-Chôi có đơn kiện Đoàn-v Phương tức Thái là tình nhân đã đánh mình, sở Mật-thám đã cho xét hỏi.

Thằng cà một. — Phạm-Thế 26 tuổi và Ngô-đăng-Biên 26 tuổi là cu-li ở Đồng-nai bị kiện là ăn cắp quần áo của Ng-huy-Canh ở 38 đường Rollandes đến phải bắt để xét hỏi.

Ngày 31 octobre 1927, một người tên là Đặng-văn-Lý dắt một người bạn tên là Bùi-xuân-Vịnh đến hiệu Vũ-đình-Khôi 138 phố hàng Bông, thuê một cái xe đạp. Đến cuối tháng novembre không thấy đem giả xe đạp. Người chủ xe đi trình cẩm. Nay xét ra cái xe ấy tên Vịnh đã đem cầm cho một người ở phố Trường-tiền (Hà-đông).

— M. Letorché ở đường Victor số 34 trình rằng, mất trộm 30$.

CINÊMA PALACE HANOI

Thứ tư 4 đến thứ ba 10 janvier 1928

La femme nue

En 10 parties

Người đàn-bà mình trần

Pierre Bernier cùng Lolette lấy nhau vì đôi chữ « Ái tình » yêu mến nhau rất quá đáng, chẳng quản gì đến cảnh nghèo khó, đồng tâm đồng lực làm ăn vui vẻ, đợi ngày hiển-vinh xung sướng.

Rouchard tuổi đã cao, bạn thân của Bernier, Rouchard có của, muốn dụ Lolette theo mình, nàng nhất tâm chung tín với Bernier không dự thậm tệ bỏ nghĩa.

Có công mài sắt có ngày nên kim, một ngày kia, Bernier nổi tiếng về một bức tranh họa sơn « người đàn bà mình trần » được thưởng từng lẫy tiếng khắp nơi, chỗ nên giàu có, kẻ quý người trọng. Vợ chồng vui mừng xung sướng, bõ lúc hàn vi cực khổ. Ngờ đâu thay! sự soay biến thình lình nhanh như chớp, phút giờ sự xung sướng của gia đình Bernier đã đổi ra sầu thảm vô cùng bởi một tay hoàng-nữ de Chabran khuyến dỗ Bernier làm cho Bernier quá mê đến nỗi vợ chồng lìa nhau.

Lolette bị chồng bỏ lâm khuấy khổ vạn cũng không được phải nhờ của cô Rouchard nương tựa tấm thân. Rouchard thấy vậy càng thêm kính phục lòng trung nghĩa của Lolette hết sức trông nom trong khi nàng buồn khổ.

Mưa qua gió lặng, một ngày kia Bernier bị thoát thân khỏi bẫy de Chabran chán giở lòng bạc bẽo, bấy giờ mới thương vợ quay về, vợ chồng lại đoàn tụ như xưa, cuộc « ái tình » lại càng thêm chặt.

VIỆC BẮC-KỲ

BAIPHONG

Ngã chết người. — Hồi 5 giờ chiều ngày 9 janvier vừa rồi, một con bé con Khách, tên là Ac-S'n, lên 4 tuổi, nhà số 65 phố Pétain, cùng mấy [illegible] đến chơi nhà cô, ở số 38 phố Bắc-ninh; con bé vô tình chạy ra đứng dựa ngoài lan can trên gác chơi, chẳng may lan can gẫy cái ra, con bé ngã lăn xuống phố, nằm bất tỉnh nhân-sự. Khi vực nó về nhà bố mẹ nó được vài giờ thì chết. Tội nghiệp!

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Hồi hưu trong hàng ấn quan. — M. Nguyễn-đình-Hiển, Tổng đốc Bình-định, nay hồi hưu.

Học bổng du học bên Pháp. — Số báo ngày 31 décembre 1927, có đăng tên ba người học sanh được chánh phủ Trung-kỳ cấp học bổng du học bên Pháp. Trong danh sách 3 người ấy, có đăng nhầm M. Tống viết-Triêm học tại trường dệt Lyon, ấy là sai, chính M. Tống-viết-Triêm vào học tại trường công chánh ở Paris (Ecole eyrolles), vậy nay xin cải chánh lại cho đúng.

Ngạch quan lại. — M. Nguyễn-Dy thị-giảng tri huyện Can-lộc, nay đổi đi Tuyên-hóa tỉnh Quảng-bình.

M. Trần mạnh Đàn, tri huyện hạng nhì, sung tri huyện Tuyên-hóa, nay đổi đi tri huyện Can-lộc, tỉnh Hà-tĩnh.

M. Bửu-Thước, Trợ quốc khanh, nay bổ [illegible] Tá-tế-tá-ty.

M. Tôn-thất-Chuyên, ấm thọ thị-giảng, nay bổ Miếu-thừa Tá-tế-tá-ty.

M. Lê-ngọc-Đại, kiểm thảo, ngũ hạng thừa phái Bộ-công, nay đổi đi thừa phái huyện Duy-xuyên,

M. Ng-hữu-Thông, nguyên thông chính hồi âu-chiến, hàm chánh-đội nay bổ thừa phái hạng năm đền Trà-bông.

M. Phan-đình-Chi, Trước tác lãnh thừa phái nhất hạng bộ Hộ, nay bổ hành-tẩu bộ ấy.

M. Trịnh-nhất-Lang, kiểm tịch, thừa phái hạng ba, Sung Lại-mục phủ Vĩnh-linh, thăng Biện-tu hồi hưu.

M. Trần-nguyên-Hựu, kiểm tịch, thừa phái hạng ba, tỉnh Phú-yên, nay đổi đi lại mục phủ Vĩnh-linh.

M. Hoàng-Thường, kiểm-tịch, thừa phái hạng ba, lại-mục phủ Đông-sơn nay đổi đi Lại-mục phủ Quảng-hóa.

(Xem trang thứ ba cột thứ ba)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Lorsqu'il entra, Gavroche le suivit machinalement des yeux, admirant son fusil, puis, brusquement, quand l'homme fut assis, le gamin se leva. Ceux qui auraient épié l'homme jusqu'à ce moment l'auraient vu tout observer dans la barricade et dans la bande des insurgés avec une attention singulière ; mais depuis qu'il était entré dans la salle, il avait été pris d'une sorte de recueillement et semblait ne plus rien voir de ce qui se passait. Le gamin s'approcha de ce personnage pensif et se mit à tourner autour de lui sur la pointe du pied comme on marche auprès de quelqu'un qu'on craint de réveiller. En même temps, sur son visage enfantin, à la fois si effronté et si sérieux, si évaporé et si profond, si gai et si navrant, passaient toutes ces grimaces de vieux qui signifient : – Ah bah ! — pas possible ! j'ai la berlue ! – je rêve ! – est-ce que ce serait ?... — non, ce n'est pas ! — mais si ! — mais non ! etc. Gavroche se balançait sur ses talons, crispait ses deux poings dans ses poches, remuait le cou comme un oiseau, dépensait en une lippe démesurée toute la sagacité de sa lèvre inférieure. Il était stupéfait, incertain, incrédule, convaincu, ébloui. Il avait la mine du chef des eunuques au marché des esclaves découvrant une Vénus parmi des dondons, et l'air d'un amateur reconnaissant un Raphaël dans un tas de croûtes. Tout chez lui était en travail, l'instinct qui flaire et l'intelligence qui combine. Il était évident qu'il arrivait un événement à Gavroche.

C'est au plus fort de cette préoccupation qu'Enjolras l'aborda.

Tu es petit, dit Enjolras, on ne te verra pas. Sors des barricades, glisse-toi le long des maisons, va un peu partout par les rues, et reviens me dire ce qui se passe.

Gavroche se haussa sur ses hanches.

— Les petits sont donc bons à quelque chose ! c'est bien heureux ! J'y vas. En attendant fiez-vous aux petits, méfiez vous des grands.. Et Gavroche, levant la tête et baissant la voix, ajouta, en désignant l'homme de la rue des Billettes :

— Vous voyez bien ce grand-là ?
— Eh bien ?
— C'est un mouchard.
— Tu es sûr ?
— Il n'y a pas quinze jours qu'il m'a enlevé par l'oreille de la corniche du pont Royal où je prenais l'air.

Enjolras quitta vivement le gamin et murmura quelques mots très bas à un ouvrier du port aux vins qui se trouvait là. L'ouvrier sortit de la salle et y rentra presque tout de suite accompagné de trois autres. Ces quatre hommes, quatre portefaix aux larges épaules, allèrent se placer, sans rien faire qui pût attirer son attention, derrière la table où était accoudé l'homme de la rue des Billettes. Ils étaient visiblement prêts à se jeter sur lui.

Alors Enjolras s'approcha de l'homme et lui demanda :

— Qui êtes-vous ?

A cette question brusque, l'homme eut un soubresaut. Il plongea son regard jusqu'au fond de la prunelle candide d'Enjolras et parut y saisir sa pensée. Il sourit d'un sourire qui était tout ce qu'on peut voir au monde de plus dédaigneux, de plus énergique et de plus résolu, et répondit avec une gravité hautaine :

— Je vois ce que c'est... Eh bien oui !
— Vous êtes mouchard ?
— Je suis agent de l'autorité.
— Vous vous appelez ?
— Javert.

Enjolras fit signe aux quatre hommes. En un clin d'œil, avant que Javert eût eu le temps de se retourner, il fut colleté, terrassé, garrotté, fouillé.

On trouva sur lui une petite carte ronde collée entre deux verres et portant d'un côté les armes de France gravées, avec cette légende : *Surveillance et vigilance*, et de l'autre cette mention : Javert, inspecteur de police, âgé de cinquante-deux ans ; et la signature du préfet de police d'alors, M. Gisquet.

Il avait en outre sa montre et sa bourse, qui contenait quelques pièces d'or. On lui laissa la bourse et la montre. Derrière la montre, au fond du gousset, on tâta et l'on saisit un papier sous enveloppe qu'Enjolras déplia et où il lut ces cinq lignes écrites de la main même du préfet de police :

« Sitôt sa mission politique remplie, l'inspecteur
« Javert s'assurera, par une surveillance spéciale,
« s'il est vrai que des malfaiteurs aient des allures
« sur la berge de la rive droite de la Seine, près le
« pont d'Iéna. »

Le fouillage terminé, on redressa Javert, on lui noua les bras derrière le dos et on l'attacha au milieu de la salle basse à ce poteau célèbre qui avait jadis donné son nom au cabaret.

(à suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Khi người ấy mới vào thì Nhãi cũng dửng-dưng đưa mắt nhìn, thấy khẩu súng lớn thì khen thầm, nhưng bỗng thấy người ấy ngồi xuống thì nó đứng dậy. Giả sử có ai đã để ý dò xem người đó thì khi mới vào bọn mà cho đến lúc ấy, thì chắc đã nom thấy người ấy có ý xem xét kĩ-càng cái chiến-lũy và cả bọn cách-mệnh một cách cẩn-thận lạ-lùng. Nhưng từ khi đã bước chân vào trong tiệm rượu thì người ấy đổi hẳn vẻ mặt đi, trước thì ra có ý nhìn ngắm mọi sự mà giờ thì như người tĩnh-tâm nghĩ-ngợi, không nhìn không nom chi nữa. Thằng Nhãi đứng dậy đến gần người nghĩ-ngợi ấy, rồi thì rón bước mà đi xung-quanh, tự-hồ nó thấy người ấy ngủ mà e đánh thức dậy. Nó vừa đi vừa làm ra cái vẻ mặt con-trẻ trắng-trợn mà nghiêm-trang, bộp chộp mà ra sâu sắc, vui vẻ mà ra ngao ngán, trên vẻ mặt ấy trong một lát mà nhăn-nhó bao nhiêu là cách, tuy nó không hở môi ra mà tự-hồ nó đã tự vấn tự đáp những câu sau này : – Hay chưa ! — Có lẽ đâu ! — Dễ thường ta hoảng ! – Ta mê ngủ chăng ! — Hay chính là. . . ? — Không, không phải ! Mà chính phải ! - Nhưng mà không phải ! vân vân. Thằng Nhãi đi dún-dẩy, hai tay như bàn-khoăn trong túi quần, cổ nó lắc lư nghiêng ngửa như là cổ con chim, cái môi bĩu của nó thường đã là tinh đời, mà khi ấy nó lại còn bĩu ra như là ta sành ta biết lắm. Thằng bé ngẩn-ngơ, bất định, không được chắc mà lại có ý quyết, quyết mà choáng cả mắt. Cái bộ mặt nó khi ấy là bộ mặt một viên thái-giám coi quan thị, thừa đặc chỉ vua Thổ-nhĩ-kỳ ra chợ kén cung nữ, bỗng nhìn thấy một bậc quốc-sắc thiên-hương ở trong đám nữ nô-lệ, hoặc cái bộ mặt nhà tay-chơi biết của, đã tìm ra một bức tranh thủ-bút của ông *Raphaël* ở trong một bọn tranh cũ bán rẻ. Trong người nó có bao nhiêu tài hay khiếu lạ, lúc ấy đem ra mà xét đoán cả, cái lương-năng của nó thì đánh hơi, cái trí-khôn của nó thì suy tính. Rành là trong tâm-lý thằng Nhãi mới xẩy ra một biến-cố phi-thường.

Giữa lúc nó đương băn-khoăn nhiều, thì cậu *Enjolras* vào mà bảo nó rằng :

— Em nhỏ người, đi đâu cũng lọt. Âu là em khéo chui ra ngoài chiến-lũy, em đi men hai bên dẫy phố, em xem có việc gì, rồi về báo cho anh biết.

Thằng Nhãi nghe nói thế thì đứng vươn lên mà rằng :

— Vậy ra những kẻ bé nhỏ cũng được việc à ! Nếu vậy là may lắm ! Tôi xin đi. Nhưng từ đây đến khi tôi về thì xin anh hãy nên tin ở những người bé nhỏ, mà chớ có vội tin những kẻ cao lớn. . . . — Rồi thì thằng Nhãi ngước mặt lên ra hiệu, mà se bảo *Enjolras*, có ý trỏ cái người ở con đường *des Billettes* :

— Anh có nom cái thằng cao lớn kia chăng ?
— Làm sao ?
— Thằng đó là một thằng mật-thám,
— Em chắc như vậy à ?
— Mới mười-lăm hôm về trước đây, tôi đương đứng hóng mát ở trên cái bờ cầu Nhà-Vua, thằng ấy đã xách tai tôi mà kéo xuống.

Enjolras vội-vàng để thằng Nhãi đó mà ra nói thầm với một người làm phu ở bến rỡ rượu. Người phu đi ra ngoài rồi lại vào ngay, có ba người nữa đi theo. Bốn người ấy là bốn người phu rỡ hàng, vai rộng tay to, cứ lẳng-lặng vào đứng sau cái bàn chỗ người súng-lớn ngồi, chỉ chực có hiệu thì nhẩy xồ vào mà túm lấy.

Khi đã dự-bị như vậy rồi, *Enjolras* mới đến trước người dị dạng mà hỏi :

— Anh là ai ?

Người dị dạng thình-lình nghe hỏi như vậy thì giật nẩy mình, giương hai con mắt mà nhìn vào hai con mắt rất thật-thà của *Enjolras*, tự-hồ để nom thấu đến cái tư-tưởng bí-mật của cậu. Rồi thì người ấy mỉm cười, cái miệng cười rất là khinh-bỉ, rất là quả-quyết, rất là nghiêm-nghị, rồi chững-chạc mà trả lời rằng :

— Ta nom ra rồi. . , . Nếu vậy thì phải đó !
— Anh là mật-thám ?
— Ta là người nhà-nước.
— Tên anh là chi ?
— *Javert*.

Enjolras ra hiệu cho bốn người, chỉ trong cái chớp mắt, *Javert* chưa kịp ngảnh mặt trở lại, họ đã túm lấy cổ, đã vật xuống đất, đã trói lại mà khám xét khắp trong mình rồi.

Trong mình y có một cái thẻ nhỏ dán ép vào hai miếng kính, một bên thì in những hình tiêu-biểu của Pháp-quốc, dưới lại có đề hai tiếng : *Giám-thị, Thận-mật*. Một bên thì có đề tên JAVERT, thanh-tra cảnh-sát, 52 tuổi, dưới lại có chữ ký của quan tổng-trưởng Bộ Cảnh-sát thủ-thời là ông *Gisquet*.

Khám lại thấy một cái đồng-hồ nhỏ với một cái túi đựng tiền, trong có một vài đồng tiền vàng. Họ để yên đồng-hồ và túi bạc cho nó. Sau cái đồng-hồ ở tận dưới cùng túi quần, họ lần được một tờ giấy bỏ vào phong bì, *Enjolras* mở giấy ấy ra thì thấy có năm dòng chữ sau này, là chính thủ-tự của quan tổng-trưởng bộ Cảnh-sát.

« Khi nào cai viên đã làm xong cái việc cần mật của
« quan trên sai bảo về quốc-sự, thì viên thanh-tra *Javert*
« sẽ đi thám-thính riêng xem có thật ở vùng hữu-ngạn
« sông *Seine*, gần cầu *Iéna*, có một bọn gian-phi nào
« hành-động gì chăng. »

Khi họ khám xong, họ dựng *Javert* dậy, trói hai cánh tay ra đằng sau, rồi thì họ cột y vào cái buộc giữa nhà, là cái cột có tiếng đã nên tên cho tiệm rượu vậy.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Bệnh sốt rét

(Tiếp theo)

Người bạn già của ông Sĩ-chiêm Phùng tiên sinh tên là Tạ đăng-phi tuổi ngoài bẩy mươi một hôm đi đứa đường gặp cơn mưa, sợ dầm sương chạy nhanh về để tránh cơn, vì thế hôm sau sự phát bệnh sốt rét (người) động cơn sốt là đại tiện, mà đại tiện thì đầu óc choáng váng, mắt nẩy đom đóm rồi ngã quay ra, cụ nhân có biết thuốc, lợi dụng một tễ sơ tán, bắt đổ uống hết tễ thuốc, bệnh lại nặng thêm lên, sẵn sàn đến tiên sinh, tiên sinh nói : đi đường gặp phải gió mưa, hàn tà xâm phạm tại sơ tán là phải, nhưng ngài có mạo vả thụ hàn đâu, cứ như lời nội kinh nói : « kinh hoàng khiếp đoạt bổ hồi tiết bớt tự tâm kinh, mang nặng đi xa bổ hồi tiết bớt tự thận kinh, chạy gấp run sợ bổ hồi tiết bớt tự can kinh, lao động quá sức bổ hồi tiết bớt tự tỳ kinh », thì bệnh nhân ngài nguyên tự nội tạng thương tổn, vả lại sốt mà tiện, tiện mà vựng, đó là nguyên khí thoát, khí thoát đã chả liễm thì chớ, lại còn sơ tán cái gì, nói đoạn dùng nhân sâm ba đồng, bạch truật sáu đồng, bào khương một đồng, ngũ vị [illegible] thảo mỗi vị một đồng, chế phụ tử một đồng hai phân điều tễ, thuốc uống chưa hết một tễ đã khỏi.

Có người nói : khỏi thì khỏi, chứ ngũ vị toan liễm, nếu còn dư tà lưu chủ, thì thấy khỏi, le chả chớn mất hay sao, tiên sinh nghe cần chuyện đó cười, rồi nói rằng : à thế ra người ta vẫn cho người là chân tà, chứ không biết người là hư chứng biện hiện và trong tễ có phụ tử là một vị thông kinh đạt lạc, vậy cho có cường tà chăng nữa, liệu có ẩn nấp được không ? nữa phương chỉ bào khương trích thảo lại là hai vị sư khai, thì dùng ngũ vị có sợ gì toan liễm ?

Bệnh hàn

Cậu con thứ sáu quan trung đường họ Đỗ mười chín tuổi, bị chứng hàn nhiệt (sốt sốt rét rét), phía dưới mang tai phát hạch sưng đau, hai chân nề, tiếng nói run rẩy, ăn uống không nẹp nằm yên thì không sao, mà hơi chuyển động là nôn ọe, cầu cứu đến ông Sĩ-chiêm Phùng tiên sinh, tiên sinh chẩn mạch, nhận biết rằng thốn mạch và quan mạch có lúc hồng huyền, có lúc huyền tế, xích mạch thì có lúc nhược, có lúc khẩn, ăn mạch xong, tiên sinh hỏi, người nhà đáp rằng : nhân một hôm giời rằng to chẹt có chén mưa đá, cậu thấy lạ, chạy ra xem bị đá ném vào bả vai, cậu chạy vào liền phát cơn hàn nhiệt các thầy dùng thuốc phát tán không hiệu, kế dùng thuốc hòa giải cũng không hiệu, kế dùng thuốc thanh nhiệt, (trong tễ có hoàng cầm sơn chi) thì phát trướng ẩu thổ, tiên sinh nghe đoạn biết là lỗi thuốc, rồi nói rằng : đương mùa hè mà cảm hàn thì trung khí ắt nhược không phải nói cũng biết, phương chi quan Trung đường sáu mươi mốt tuổi mới sinh cậu, thì thiên nguyên khí cũng kém, nữa lại cậu là con quan, cao lương sung phụng, cân cốt cơ nhục không được cứng rắn, lý nghi ôn trung, chứ tán hàn không được, phương thư nói, phong thương là biểu chứng mới nên tán, hàn thương vinh là lý chứng thì phải ôn, lẽ đó tưởng ai còn không biết, nay đã không ôn thì chớ, lại tán cho ra bồ hôi, thế là đem phong được liệu hàn, cho nên càng tán hàn lại càng mất, mà trung khí lại càng hư, âm hỏa thừa hư xung bốc lên mới làm cho dưới tai phát hạch, thầy hạch phát lại ngộ nhận là thực hỏa dùng hoàng cầm sơn chi để thanh nhiệt, vậy khác nào nước đã tắt lửa lại cho thêm nước vào nồi, trách sao cốc mễ chả không thâu nạp (ăn là thổ) phương thư nói : phàm tỳ âm kinh tụ hàn, tức là chân âm chứng, phải chuyển tự dương kinh, nên ôn không nên tán, lại nói chứng bệnh nội thương nhiều hơn là ngoại cảm, nên ôn không nên tán, lại nói chính khí vượng thì hàn tà tự giải, bất tất phát tán hàn. Trong bấy nhiêu câu, chả biết các nhà đã có đọc qua chưa ? mà sao làm lầm như vậy ? cứ bệnh hiện tình mà nói : thì đích là tà mới rả càng sum hợp tà cả, tiên bản cùng bệnh, không lẽ ôn trung được nữa, e vị hỏa thịnh thì hạch trướng không thể nhịn đau : chỉ có phép thượng bệnh lộ hạ, tức là bổ chân âm cho dương cho được tiếp dẫn lên thì vị mà thôi, nói đoạn dùng phương bát vị gia mạch môn ngũ vị ngưu tất xong nhân sâm điều tễ, thì uống vào một lát lại thổ, tiên sinh liền dùng nhân sâm bào khương phụ tử tán mạt điều với cao bạch truật và khương chấp viên cho nuốt chửng, và nhấp theo nước nhân sâm may được vài hôm không thổ thì cậu kêu đau bụng đi ngoài, tiên sinh mừng nói rằng : đó là khí đã vận xuống, chắc có lẽ không thổ nữa, hôm sau lại cứ phương ấy dùng đại tễ sắc thang xong sâm cho uống cũng không thổ, tiên sinh dùng luôn mỗi ngày hai tễ, thì hôm sau cậu ăn được nước cháo, hôm sau nữa cậu ăn được cháo, từ đó tiên sinh dùng sinh mạch ẩm tống bát vị hoàn điều nhiếp về buổi sáng, dùng bát vị khử phụ tử gia mạch môn ngũ vị ngưu tất hợp độc sâm thang điều nhiếp về buổi chưa và buổi tối, bẩy tám hôm sau thì cậu ăn được cơm, bấy giờ tiên sinh mới xoay phương dùng phương lục vị phương qui tì hai phương gia giảm giáo phục, điều lý hơn nửa tháng nữa thì cậu ăn giả như xưa.

(Còn nữa) Phương-năng-Tĩnh

Tính chất người Mỹ và người Tàu

(*Nguyên văn là bài diễn thuyết của ông Thang-tế-Võ*)

(Tiếp theo)

Ta cứ lấy cái sự nghiệp công, tư ở nước ta mà nói thời đã rõ biết, chánh-phủ thời chỉ lo chăm vơ lấy rồi, nhà thực nghiệp thời chỉ biết cái lợi mọn mạy trước mắt, thậm chí đến cách quảng cáo ở các nhà học hiệu cũng dùng hai chữ (mua lẻn) để nghinh hợp cái tâm lý của bọn học-sinh, thế có phải người nước ta không có cái quan niệm tôn trọng thời gian và thiếu cái tinh thần kiên nhẫn viễn đại không ? thế là cái nhược điểm thứ nhất của người Mỹ thành ra cái khuyết điểm thứ nhất của ta,

Người nước ta không biết cái giá trị lao động, lại không rõ cái thú vị chơi bời, nói thế tất có người không phục vì tính cần lao của dân ta thế-giới đều rõ, nhưng tính cần lao của người nước ta phần nhiều vì ở trong cảnh sinh hoạt khổ sở mà sinh ra, vì thế cho nên cả làm người mang cái đại nguyệt, ngày tối nhọc nhằn, đều là vì muốn giải quyết cái mục đích sinh hoạt kia mà thôi.

Nếu đương sinh hoạt mà được thơ thới, thời không có mấy người là không chìm đắm trong việc vui chơi yên ẩm. Lại có người muốn khỏ, cái khổ lao động, mà những hạng người lao động ấy hẳn cũng không biết cái giá trị lao-động là gì. Lại xét về phương diện vui chơi, thì người nước ta phần nhiều ngã về cái vui xa thật, kìa các tửu quán trà lâu đương nào cũng có, tiệm hào cũng chật ních [illegible] đêm, đua nhau trang sức tốt, gấp mấy tiệm buôn mà coi có cái mòi phát đạt lắm, nếu người nước ta không ham muốn cái nhục dục thì các tiệm ấy làm sao mà phát đạt được, không những thế mà thôi đến cái cách vui chơi của người nước ta phần nhiều lại trái cái thú vị vui chơi, như là đua nhau đi hút thuốc a-phiện, đua nhau đi uống rượu, mấy cái đó đều có hại đến tinh thần, làm cho người sinh đau, sinh bực mà người nước ta vẫn thích chơi,

Vì thế cho nên tôi nói rằng : Người nước ta không biết cái thú vị chơi bời, té ra cái ưu điểm thứ hai của người Mỹ là cái khuyết điểm thứ hai của người nước ta vậy.

3° Người nước ta không có tinh độc lập, lại không lòng công cộng, các bậc đại hiền vẫn thường bàn bạc đến cái tinh độc lập của người nước ta, nhưng phần nhiều đều cho là bởi cái chế độ gia tộc, mà người nước ta không có cái tinh thần độc lập, nhưng về ý kiến tôi, thời tôi cho cái chế độ gia tộc với cái chế độ gia trưởng có khác nhau, người nước ta mà thiếu cái tinh thần độc lập là bởi cái chế độ gia trưởng mà ra, các người làm cha, anh lấy cái quyền của mình mà trói một cái cái nhân cách của nó không được phát đạt, cái hại ấy rất lớn, không thể nói vài lời hết được, còn đến tấm lòng công cộng thời người nước ta tuyệt nhiên là không có, điều đó các ngài cũng biết rõ.

Thử đem một việc buôn mà nói, người nước ta mỗi người buôn một vốn thì còn trông cái cơ phát đạt được, chớ hiệp vốn lại buôn chung thì chắc phải lỗ ngay, xét rõ cái nguyên nhân thất bại ấy là do cái lòng tự tư tự lợi của mỗi người mà ra cả, lòng tự tư tự lợi đã nhiều như thế thì lòng công cộng còn đâu, người nước ta đã thiếu tinh độc lập lại nghèo cái lòng công cộng cho nên dân nước ta hèn, thế nước ta yếu, té ra cái ưu điểm thứ ba của dân Mỹ tức là cái nhược điểm thứ ba của dân ta vậy.

4° Người nước ta không có tinh nghiên cứu không lòng tín ngưỡng tôn giáo, nước ta là một nước văn hóa tối cổ ở Á-đông, trên đường vật chất phát minh cũng lắm, nhưng vì thiếu cái tinh nghiên cứu của khoa học cho nên dẫu có cái thiên tài phát minh cũng không thể thâu được cái kết quả gì tốt.

Vả lại cuộc đời ngày càng mới, nhân trí ngày càng thêm, những cái phát minh hồi trước chưa chắc đã thích hợp hay là đủ cho sự nhu cầu bây giờ, mà cái sự nghiệp phát minh là một cái sự nghiệp không chừng đỗi, và khó khăn, có khi mười năm mới phát minh được một vật, có khi vài trăm năm phát minh được một vật, cho nên nếu chỉ cậy ở thiên tài phát minh mà không có năng lực bắt chước theo người, thời xã hội không khi nào tấn bộ được.

Còn đến sự tín ngưỡng tôn giáo thời nước ta tuyệt nhiên là không có, nho học không phải là tôn giáo đã đành, mà phật giáo bị người ta công kích. Cái lòng tín ngưỡng người nước ta quay về mà tín ngưỡng ở những người có thể làm phúc cho mình, chứ không hề có cái ý tưởng gì cao thượng. Nước ta đã không có tôn giáo, thời lòng tín ngưỡng của người làm sao cho bền chặt được, mà lấy gì ngăn đón cái lòng dâm ác của loài người, vì thế cho nên cái tập tục của xã-hội càng ngày càng hư hèn, đó tức là cái khuyết điểm của ta mà cái ưu điểm của người Mỹ vậy.

(Công-luận-báo)

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :
1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*
2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*
3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . . 0,[illegible]
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gửi cho :
M. LÊ-NGUYỄN-ÔN
61-63, Rue du Coton
HANOI
6701

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Paiements en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần	Quyển	Trang	Giá bán
Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0$50
	» II	203 —	0 45
	» III và IV	159 —	0 35
	» V và VI	193 —	0 45
	» VII và VIII	319 —	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0$45
	» II và III	237 —	0 50
	» IV, V và VI	275 —	0 60
	» VII và VIII	231 —	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán	0$55
—	Quyển IV, V, VI và VII	299 —	0 65
—	Quyển VIII	305 —	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20
Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước . . . [illegible]

Tiểu-sử cố Alexandre de Rhodes

Cố A-lê-sơn-Đắc-lộ (Alexandre de Rhodes) sinh ở Avignon năm 1591. Bắt đầu ngài theo học ở bản hương ngài, đến năm 18 tuổi, thì nhập dòng Chúa Giê-su ở Rome. Ngài học toán học tại dòng ấy, rồi năm 1614, đến Lisbonne để sang Viễn-đông. Ngài ngụ ở Ấn-độ ít lâu, sau đến Macao, hy vọng được phái sang Nhật-bản Nhưng mà bề trên không định cho ngài đi Nhật-bản. đến cuối năm 1624 ngài đến Nam-kỳ, ở đấy ngài học thông tiếng Annam cho đến nỗi rằng : năm 1627, bề trên sai ngài đến Bắc-kỳ cùng với cố Marquez. Ngày 18 mars, ngài đi tàu Bồ-đào-nha đến cửa Bạng, đáp theo tàu chúa Trịnh-Tráng, hồi ấy đi đánh Nam-kỳ, rồi chúa Tráng để ngài ở lại tỉnh Thanh-hóa cùng với các công-quyền. Mấy tháng sau, khi chúa Tráng về thì cố Đắc-lộ theo chúa ra Hà-nội được chúa truyền xây cho một nhà thờ và tư-thất, nhưng cái ơn ấy chẳng được bao lâu vì chúa không muốn thần dân mình bỏ cái tục đa-thần, nên năm 1629 chúa lại khu trục các cố-đạo ra khỏi địa giới mình.

Vậy cố Đắc-lộ phải bỏ đi, nhưng đến tỉnh Nghệ-an bấy giờ thuộc quyền chúa Trịnh, thì ngài ở lại đấy.

Sau có một chiếc tàu Bồ-đào-nha đến xứ ấy, Cố Đắc-lộ được vua bằng lòng cho trọ lại Hà-nội, rồi đến tháng mai 1630 thì ngài phải đi đổi đến Macao. Ngài học tiếng Trung-hoa ở đấy và được cử trông coi những bổn đạo mới.

Tháng février 1640 cố Đắc-lộ phải cử đi Nam-kỳ, vào Faifoo là nơi có nhiều người Nhật-bản đến buôn bán lắm, bởi vì ngài vẫn sở nguyện đi sang Nhật-bản, cho nên ngài đã học tiếng Nhật bản nhưng là vì ở Nhật bản hồi ấy cấm đạo rất ngặt, nên bề trên không muốn cho ngài đi vậy. Ngài ẩn nấp ở Faifoo ít lâu, rồi lại đến Huế, dự được lòng chúa Phúc-lan. Đến khi ngài trở về Faifoo, quan tổng-đốc Quảng-nam bắt ngài phải quay sang Macao, vào hồi tháng Septembre 1640. Nhưng chẳng bao lâu ngài lại sang Tourane, đi giảng đạo ở các tỉnh mạn Nam. Được ít bữa ngài lại phải đi, quay về Macao vào hồi tháng Septembre.

Cuối tháng Janvier 1624, cố Đắc-lộ lại vào Nam-kỳ và dạy toán-học cho chúa, được lòng với triều-đình ; ngài ở được hai năm, đi các nơi giảng đạo, rồi sau lại phải đáp một chiếc thuyền cùng với mấy người thuyền phu chở sang Macao.

Nhưng ngài không ngã lòng, đến năm 1644, ngài lại sang Nam kỳ, rồi đi thuyền ra Huế, chúa có đến thăm ngài. Sau ngài đi đến các tỉnh ở mạn Bắc. Đến Đồng-Hới ngài được sự vui mừng tiếp một bọn tòng giáo ở Bố-Chánh, do ngài đã rửa tội cho đã 16 năm về trước. Bấy giờ cuộc cấm đạo đã nổi lên ngài đi thăm các giáo dân, ẩn mình trong một cái thuyền, nhưng đến sau cũng bị bắt phải bỏ vào tù 22 ngày và bị đuổi xuống một chiếc tàu Bồ-đào-nha đi Macao. Có lệnh vua cấm các quan chủ tàu Bồ-đào-nha không được đem ngài sang đất Nam nữa, nếu không tuân giữ thì sẽ bị tử hình (ngày 3 juillet 1645.)

Bấy giờ các bề trên cha Đắc-lộ sai người về châu Âu trần thuyết cùng đức Giáo hoàng biết rằng rất cần đến các linh-mục sang giảng đạo ở Annam, ngài khởi hành ngày 20 Décembre 1645, dừng lại ở Malacca, rồi đi Java, ngày 5 Mars 1946 tới nơi. Ngày 91 juillet đang khi ngài làm lễ, thì bị người Hoa-lan-đạo thệ phản bắt, và giam vào ngục. Khi có quan tổng đốc mới ha'cho, thì ngài đi đến Macassar, có ý cho được gặp một chiếc tàu để về châu Âu, ở đảo Celèbes, ngài ở triều vua năm tháng. Nhưng vì không gặp tàu, ngài lại đi Bantam, gặp được một chiếc tàu đi Ấn-độ thì ngài xuống tàu ngày 31 Juillet. Ngày 30 Séptembre ngài đến Surate, ngày 3 février 1648 lại đi. đến đầu tháng Mars thì tới Comeran. Bấy giờ ngài đi bộ qua Batu, Amésie, Thổ-nhĩ-kỳ đến Smyrne, rồi đến Rome ngày 27 Juin. Ngài ở Rome ba năm, trước viết bằng tiếng Y, sau viết bằng tiếng latin, thuật lại những cái mỹ-quả trong cuộc các linh-mục dòng Giê-su sang giảng đạo ở Bắc kỳ. Trong sách truyện ký ấy, ngài có tả nước Nam và các phong tục lễ thói của bản dân. Có một thầy dòng. Tên dịch bản chữ la-tinh ra chữ Pháp và đem ấn hành. Cố Đắc-lộ lại thừa làm chữ in riêng cho văn quốc ngữ năm 1651 ngài soạn và ấn hành một cuốn tự điển ba thứ chữ Annam, Bồ đào-nha Latinh sau tiếp theo một quyển mẹo, rồi đến một quyển kinh bổn bằng tiếng Latinh và tiếng Annam. mấy cuốn sách đó gọi là mấy cuốn sách đầu tiên in bằng chữ quốc-ngữ vậy.

Vậy có thể bảo rằng: Cố Đắc-lộ là người đã sáng kiến ra chữ quốc-ngữ An-nam. Các thầy dòng tên trước cũng có dùng một thứ chữ quốc ngữ, nhưng thứ chữ ấy khác hẳn chữ quốc ngữ Annam ta nhiều. Và lại cố Đắc-lộ về sau còn có viết nhiều sách nữa, có một bộ hành trình du-ký bằng tiếng Pháp và một bộ kể truyện nhà đạo tập ở Ba-tư.

Ngày 11 septembre ngài đến Pháp, ngài nghĩ rằng nước Pháp là một nước sùng-đạo, sẽ giúp ngài tuyển được linh-mục đi giảng đạo ngoại quốc ở Paris, có một cố dẫn ngài đến một hội đoàn nhỏ, có những người thiếu niên họp nhau mà sinh hoạt theo thể lệ một người trong hội mình lập nên là ông François Ballu. Cố Đắc-lộ dự được các nhà thiếu niên ấy quyết định đi giúp việc nhà đạo ở Annam, Đó tức là khởi thủy hội giảng đạo ngoại quốc vậy, nhờ có hoàng-hậu Anne d'Autriche giúp đỡ, công việc của cố Đắc-lộ lại được thành hiệu hơn. Bấy giờ đức giáo-hoàng xung đột với vua Louis XIV, nhờ có cố Đắc-lộ thương thuyết, đức giáo hoàng bằng lòng đặt giám mục khác ở Annam và trực tiếp thuộc quyền tòa thánh, vì các huy hiệu thần dân của đức giáo-hoàng, nên cố Đắc-lộ đã giúp được việc cho nước Pháp trong hồi ấy vậy.

Năm 1654 có lệnh cử ngài đi lập một nhà xứ ở Ba-tư, là nơi ngài đã đi qua, như đã kể trên kia, ngày 16 novembre ngài xuống tàu ở Marseille đến Saida ngày 11 décembre, rồi đi đường bộ tới kinh thành Ispahan vào hồi đầu tháng novembre 1655, ngài học tiếng Ba-tư cũng như ngài đã học tiếng Bồ-đào, tiếng Hin-doustan, tiếng Tàu tiếng Nhật-bản và tiếng Annam, ấy là không kể tiếng latinh, tiếng Hy-lạp, tiếng Do-thái, cùng với tiếng Provencal, tiếng Pháp tiếng Y, là những tiếng mẹ đẻ của ngài, xem truyện ký ngài, mới biết khi ngài ở nước người đạo Hồi, ngài nhớ tiếc bổn đạo Annam của ngài là dường nào, cũng vì lòng yêu giáo-dân Annam, nên khi ở Rome và ở Paris ngài đã làm việc nhiều để giúp cho các giáo-dân ấy.

Năm 1659 thì ngài ly trần : cố A-lê-sơn-Đắc-lộ là dòng dõi một quý tộc ở Tây-ban-nha, sáng lập ra ở Avignon, nhưng vì tổ ngài đã làm chức lãnh-sự tại cựu đô đức giáo-hoàng.

Đó là đại lược cái tiểu-sử của ngài, thật là một người hảo-tâm, tín ngưỡng và hoạt động lắm, chính ngài đã làm cho nước Nam được có chữ quốc-ngữ mà thông dụng ngày nay, giúp cho người tây học được tiếng bản-dân này, và giúp cho người Nam khỏi mất nhiều công khó nhọc học chữ Tàu, mà có cách học trong giăm ba tháng đã biết đọc biết viết, cái công nghiệp ấy to lớn vô cùng. Nay hội-đồng chúng tôi định lập đài kỷ-niệm ngài, vậy xin độc-giả chư tôn, người ít kẻ nhiều công đức vào việc nghĩa, cho được chóng thành công, chúng tôi cảm ơn lắm.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . [illegible]

Tiền cước mỗi quyển . [illegible]

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông Bùi-xuân-Thành

[illegible] Rue du Coton [illegible]

VĂN UYỂN

Vịnh cảnh phố cát Đại-đồng

Quanh quất non sông đất phủ Bình.
Chợ Đồng phố Cát cạnh rừng xanh.
Líu lo tiếng nói Nùng hay ót.
Tấp nập người đi thổ lẫn kinh.
Hàng hóa ngổn ngang đường đá sỏi
Sơn hào bề bộn túp lều gianh.
Hỏi thăm có tú bao nhiêu tuổi.
Nghe tiếng đồn xa nức thị thành.

Vịnh cảnh Thác bà
(ở tỉnh Tuyên-quang)

Thác-bà phong cảnh tuyệt xinh sao,
Sông uốn vòng quanh núi đứng cao.
Đá mọc giữa dòng coi lởm chởm.
Nước tuôn ngọn sóng động ồn ào.
Sườn khe lớp ngớp anh mò cá.
Bè nứa lom khom gã chống sào.
Ướm hỏi nguồn đào ai đồng chủ.
Lâm tuyền riêng một thú thanh tao.

Vịnh cảnh Thác-ông
(ở tỉnh Tuyên-quang)

Nong sông bên vợ một bên chồng.
Qua Thác-bà chơi lại Thác-ông.
Bọc phủ đầu non hoa tuyết trắng,
Vàng gieo mặt nước bóng dương hồng.
Quanh co sỏ mọc theo vững đá.
Đóc dách dòng tuôn xuống ngách sông.
Nào núi Ba-đèo nào kẽm-trống.
Có như phong cảnh chốn này không.

Chơi đền Kinh-chủ

Nam-thiên đệ lục động là đây. (1)
Non nước ông xanh khéo đặt bày.
Chim hát cành thông khua phách gió.
Giăng cài cửa động cuốn rèm mây.
Ngấn rêu sương tuyết mờ bia đá.
Tranh vẽ yên hà điểm cỏ cây,
Đìa Lý nghìn xưa tôn kính chủ.
Một bầu tiên cảnh ngắm càng say.

Thạch-bằng.

(1) (Núi Kinh-chủ có chữ khắc Nam-thiên đệ lục động.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonococcie. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

PHARMACIE MONTÈS

TONIQUE TONKINOIS

Số 319

TÂY-DU

ĐOÀN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Bát-giới cười mà nói rằng :

Sư-huynh tôi cỡi mây bay lên giời rồi.

Quận-hầu trong lòng lấy làm kinh sợ lắm, liền sai cho hết thảy các nhà quan dân ở trong thành, đều phải đặt bài vị Long-vương, thắp hương lễ bái, lại bắt mỗi nhà phải cắm một cành liễu và để một chậu nước ở ngoài cửa để làm lễ tế giời.

Lại nói chuyện Đại-thánh cỡi mây bay đi, thẳng đến cửa Tây-thiên, hộ-quốc thiên-vương trông thấy chạy ra đón vào, và hỏi rằng :

Việc đi lấy kinh của Đại-thánh đã xong rồi ư?

Đại-thánh nói :

Đã gần xong, nay tôi đi qua quận Phượng-tiên, thấy quận ấy bị đại hạn đã ba năm rồi, dân tình rất là khốn khổ, Lão-tôn muốn làm mưa để cứu lấy nhân dân quận ấy, nên phải lên đây tâu xin sắc chỉ của đức Ngọc-hoàng.

Thiên-vương nói :

Không nên làm mưa cho quận ấy. vì nghe đâu viên quận-hầu là người càn dỡ, nên Ngọc-hoàng quở trách, có lập ra núi gạo, núi miến và một cái khóa vàng, ra lệnh rằng hễ bao giờ ba vật ấy mất đi rồi, mới giáng mưa cho quận ấy.

Đại-thánh nghe nói không hiểu ý ra thế nào, liền đi thẳng đến ngoài điện Thông-minh, vào chào bốn vị Đại-thiên-sư, tỏ bày ý mình, bốn vị thiên-sư liền đưa vào dưới điện Linh-tiêu, tâu rằng :

Muôn tâu đức Ngọc-hoàng, có Tôn ngộ-không ở hạ giới, lên cầu mưa cho quận Phượng-tiên.

Đức Ngọc-hoàng nghe tâu liền phán rằng :

Ba năm trước đây, vào khoảng 25 tháng chạp, trẫm đi tuần du ba cõi, có qua quận ấy, thấy viên quận-hầu ăn ở ra lòng bất nhân, đạp đổ mâm cỗ tế giời xuống đất cho chó ăn, lại nói ra những điều ô-uế, thực là càn dỡ lạ thường. Trẫm căm giận quá, nên có lập ra ba cách phạt nặng ở trong điện Phi-hương, vậy trẫm cho phép các thiên-sư dẫn nhà ngươi vào đó mà xem.

Bốn vị thiên-sư liền đưa Đại-thánh đi vào trong điện Phi-hương. Đại-thánh nhìn xem, thấy có một cái núi toàn bằng gạo cao độ mười trượng, một cái núi toàn bằng miến cao độ hai mươi trượng, tại bên cái núi gạo có một con gà to bằng cái nắm tay, đang mổ từng hạt gạo mà nuốt, bên cái núi miến, có một con chó lông vàng, đang cắn dứt từng sợi miến mà nhai ; về bên tả có để một cái giá bằng sắt, trên cái giá sắt có treo một cái khóa vàng, dài chừng một thước ba tấc, cái tua khóa to bằng một cái ngón tay, dưới cái khóa có để một ngọn đèn cháy bé xíu vào cái tua khóa. Đại-thánh nhìn đi nhìn lại, nghĩ mãi không hiểu ra thế nào, liền hỏi bốn vị thiên-sư rằng :

Đặt ra ba cái này là nghĩa làm sao ?

Một vị thiên-sư nói rằng :

Vì quận-hầu càn dỡ quá, nên Ngọc-hoàng đặt ra ba cách phạt này, hễ bao giờ gà ăn hết núi gạo, chó ăn hết núi miến, ngọn đèn đốt đứt cái tua khóa rồi, bấy giờ mới giáng mưa cho quận ấy.

Đại-thánh nghe nói, sợ mất sắc người đi, không dám tâu lại nữa, liền chạy ra ngoài điện, dáng mặt ra ý hổ thẹn, bốn vị Thiên-sư cười mà nói rằng :

Đại-thánh chớ nên phiền não, việc ấy chỉ cốt dốc lòng làm điều thiện là có thể giải được. Nếu làm được một điều thiện nào động đến thiên-đình, thì cái núi gạo núi miến ấy sẽ đổ xuống, cái tua khóa ấy sẽ đứt ngay. Vậy ngài cứ về bảo viên quận-hầu, từ nay nên sám hối, một lòng làm thiện, thì giời sẽ giáng phúc cho vậy.

Đại-thánh liền từ biệt bốn vị thiên sư bay về quận Phượng-tiên, vừa hạ mây xuống, quận-hầu và Tam-tạng, Sa-tăng, Bát-giới cùng xúm lại hỏi. Đại-thánh nhìn quận-hầu mà hét lên rằng :

Chỉ vì ngài ba năm trước, vào ngày 25 tháng chạp, có làm một việc mạo phạm giời đất, nên để cho nhân-dân phải chịu nạn oan, bây giờ đức Ngọc hoàng vẫn căm giận lắm, không chịu giáng mưa cho,

Quận-hầu nghe nói sợ quá, liền phục xuống đất mà nói rằng :

Làm sao lão-sư lại biết được ?

Đại-thánh nói :

Tại làm sao ngài lại đổ bỏ mâm cỗ tế giời xuống đất cho chó ăn, sự thể thế nào, xin cứ nói thực cho tôi biết.

Quận-hầu không dám giấu, liền nói rằng :

Ba năm trước vào ngày 25 tháng chạp, có làm lễ tế giời tại trong bản-nha, vì vợ tôi là kẻ chẳng hiền, cãi nhau với tôi, nói ra những điều hỗn láo, tôi vì nóng nảy, cả giận mất khôn, liền đạp bỏ bàn thờ, đổ bàn đồ cả xuống đất, gọi chó đến cho ăn, từ đó đến nay, lúc nào nghĩ đến, vẫn lấy làm áy náy trong lòng, nhưng đã trót dại rồi, biết làm sao được, không ngờ đức Ngọc hoàng quở trách, làm nên tai hại cho nhân dân, nay may có lão sư hạ cố đến đây, xin chỉ rõ cho biết rằng một việc nhỏ mọn ở trong nhà, tại làm sao đức Ngọc-hoàng lại biết được ?

Đại-thánh nói :

Chính ngày hôm ấy đức Ngọc-hoàng qua chơi hạ-giới, thấy ngài hất bỏ cỗ cúng cho chó ăn, lại nói ra những lời ô-uế, nên đức Ngọc-hoàng có đặt ra ba cách để phạt ngài đó.

Tam-tạng hỏi ;

Ba cách gì ?

Đại-thánh liền kể việc núi gạo, núi miến và cái khóa vàng cho mọi người nghe.

Ai nấy nghe nói đều lấy làm sợ hãi lắm và bảo nhau rằng :

Chết nỗi ! Chờ cho con gà ăn hết núi gạo, con chó ăn hết núi miến, và ngọn đèn đốt cháy cái tua khóa vàng ấy, thì biết đến hàng mấy trăm năm. Có lẽ giời định giết chết hết nhân dân trong quận này chăng?

Tam tạng nói :

Ngộ-không ơi, như vậy thì biết làm thế nào?

Đại-thánh nói :

Việc ấy cũng chẳng khó gì, khi tôi ra về, bốn vị thiên sư có bảo rằng chỉ dốc lòng làm thiện là giải trừ được tai nạn.

Quận-hầu liền phục xuống đất tần ngần kêu van rằng :

Xin nhờ lão-sư hết lòng chỉ giáo cho như thế nào, hạ quan xin một lòng nghe theo, không dám trễ biếng.

Đại-thánh nói :

Từ nay, ngài cứ dốc lòng làm thiện, ngày đêm lạy phật tụng kinh, tôi sẽ xin hết sức giúp ngài, cầu cho được mưa, nếu vẫn còn càn dỡ như trước, thì tôi đây cũng chịu không giúp được nào, và không bao lâu giời sẽ giết đi, tính mệnh ngài cũng không thể giữ được,

Quận-hầu dập đầu lạy tạ, thề xin quy y đạo phật, rồi lập tức sai cho các tăng đạo ở các nơi, đến phải thiết lập đàn tràng, làm lễ tạ giời cúng phật suốt trong ba ngày. Quận-hầu cũng đặt đàn tràng tại bản nha, ngày đêm khấn vái, nhận tội trách mình, Tam-tạng vì quận-hầu tụng kinh sám hối. Quận-hầu lại sức cho các nhà nhân dân trong thành ngoài thành, nhà nào cũng phải đặt hương án để cúng phật.

Luôn trong mấy ngày, tiếng chuông tiếng mõ, hòa lẫn với tiếng tụng kinh, làm vang động một phương giời Đại-thánh thấy vậy lấy làm vui mừng bảo Bát-giới và Sa-tăng rằng : *(Còn nữa)*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Áo bành tô đi mưa,
không thấm nước « SALF ».
Có bán tại hiệu :
CHABOT
49 bis, Rue Paul Bert, Hanoi
Giá : 28$00

Etablissements ORPHÉE

9, Bd Amiral Courbet, Haiphong
Téléphone : nº 234
67, Rue Paul Bert, Hanoi
Téléphone : nº 619
DÉPOSITAIRES EXCLUSIFS de
PATHÉ ORIENT
pour le Tonkin

Hãy thử coi !!! Hãy thử coi !!! Bài hát mới. Của những người hát danh tiếng ở Bắc-kỳ.
Những đĩa mà bản-hiệu mới lấy tiếng lần thứ nhất toàn là đĩa hát Cải-Lương, hát ả đào, các điệu : Bồng-mạc, xa-mạc, trống-quân, chèo thỏm, hát cách, sa lệch, hát than, ngâm sông, nói sử, nói bỉ đầu, hát sắp rất hay.

Ca, ngâm, truyện, hát rất hay.
Lại thêm soạn-giả là tay biệt-tài.
Đủ nghĩa-lý, giọng khôi nài
Cải-Lương khác giả diễn đời buổi nay.
Soạn giả :
NGUYỄN-ĐÌNH-NGHỊ

Bản-hiệu lại lấy tiếng cả đĩa hát tuồng Saigon mới rất lạ.
Hiệu Pathé mới chế ra thứ máy rất tốt mà rất rẻ vừa chạy cả kim cương cũng kim sắt.
Nếu các ngài ở xa muốn cần xem mục-lục về máy hát đĩa hát, xin viết thơ về bản hiệu xin gửi ngay.
Bản-hiệu có chữa đàn Piano, violon, mandoline, và máy hát tính giá hạ.

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

Lại mới sang
— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ accessoires).
— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.
— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.
Giá bán hạ hơn các nơi.
TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
Số 7, phố hàng Gai, Hanoi

MỘT LỜI KHUYÊN BẢO RẤT TỐT

Nếu thấy ai mắc phải bệnh suyễn, bệnh hen thì nên mách người ta dùng thuốc « REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD », thuốc bột, thuốc vấn thành điếu, thuốc từng lá để hút cũng như dùng điếu cạn mà hút vậy.
Thuốc này đã từng được thưởng nhiều hạng Médailles vàng và bạc. Thuốc này các lương-y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được đến hàng nghìn người khỏi bệnh.
Đổ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.
Trên cái băng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu :

MARQUE DÉPOSÉE
Gởi bán tại BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền : 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

TRẦN-QUANG-MINH
Nhà Giồng Răng — Nhà Giồng Răng
199, HÀNG BÔNG-LỜ, HANOI

Thưa các quý-khách,
Nếu các ngài muốn giồng răng vàng, răng bạc, răng trắng, răng đen, nhổ răng, vá răng, chữa xấu răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch-lạc, chữa lại cho đều, và các cụ già gẫy cả hàm làm toàn hai hàm răng khác, xin mời lại bản-hiệu, thì bản-hiệu cả quyết cam đoan rằng, các ngài sẽ vừa lòng đẹp ý về công-việc chắc-chắn sinh đẹp mà bản-hiệu làm hầu các ngài.
Kính-cáo
TRẦN-QUANG-MINH
OUVRIER DENTAIRE
199, Rue du Coton, Hanoi

M. Ưng-Bại, thừa phái nhị hạng, Lại-mục phủ Quảng-hóa, nay đổi đi lại-mục phủ Đông-sơn.

M. Phạm-đình-Hoằng, Cung-phụng, thừa phái lục hạng huyện Thạch-thành nay đổi đi thừa phái huyện Nga-sơn.

M. Nguyễn-bá-Tiêu, sung phụng, thừa phái hạng sáu, huyện Nga-sơn, nay đổi đi thừa phái Thạch-thành.

M. Hà-phụng-Cán chánh sửu phẩm thừa phái hạng sáu châu-lương chánh nay đổi thừa phái huyện Nông-cống.

M. Tôn-thất-Viêm, kiểm bộ, thừa phái hạng sáu, huyện Nông-cống, nay đổi thừa phái phủ Quảng-hóa.

M. Ng-danh-Bá, tùng bát phẩm thừa phái hạng sáu phủ Quảng-hóa, nay đổi đi thừa phái hạng sáu châu-lương chánh.

M. Lê Tân thừa phái hạng ba, Bộ-lễ, nay đổi đi lại mục huyện Lộ-thủy.

M. Hoàng-hữu-Thể, thừa phái hạng sáu, Bộ-lễ, nay đổi đi thừa phái phủ Nội-vụ.

M. Ng-duy-Thiên, hành tẩu Bộ-lễ, nay thăng chủ sự Bộ ấy.

VINH
Pharmacie Commerciale du Nord Annam
E GILLET, Pharmacien, Vinh
Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

BẾN-THỦY

Hai toa muối ... cắp. — Vừa rồi Nguyễn-văn-Khai, buôn-bán ở Bến-thủy, âm-mưu bán một toa muối của hiệu Hưng-lợi, số 25 phố Jules Ferry Nam-định lấy một món tiền 371 đồng tư tiêu, lại âm-mưu bán một toa muối nữa của hiệu Tsan-Seui, số 9 đường Lamotte de Carrier, Nam-định lấy một món tiền 371 đồng nữa tư tiêu.

Sau nữa khai lại còn vay của một người làm công hiệu Hưng-lợi nói trên kia một số tiền 200 đồng cũng không trả ; rồi cuốn gói cả nhà trốn đi nẻo nào mất.

Hiện những người bị lường đã có đơn thưa. Người ta còn đương cho đi dò tìm Khai bắt về để xét hỏi.

TOURANE

Việc giúp nạn dân Thanh-hóa. — Hôm 6 janvier, tất cả các đoàn thể trong thành phố đều tiếp được một cái tờ đạt, do ba ông chánh hội trưởng hội Hữu-ái Thương-chánh, Bưu-điện và Đà-thành thể-dục gửi mời đến 20 giờ hôm ấy, họp tại nhà Hội-quán Đà-thành thể-dục để bàn về việc tổ chức một cuộc vui lấy tiền cứu giúp nạn dân tỉnh Thanh-hóa.

Các người đi dự hội, lần lượt đến nơi gần bốn chục ; khi đến giờ ông Từ-Bộ-Chi, hội-trưởng Đà-thành-thể-dục đứng dậy cám ơn các người đến dự hội và bày tỏ ý kiến của ba ông sở dĩ mời đến nhóm hội hôm ấy là chủ nghĩa làm việc gì v. v.., Đoạn, ông xin cử tọa, trước khi lập hội nên bầu lấy một ban trị sự tạm thời, thì cử tọa bầu M. Ng-cung-Kính làm hội trưởng ; M. Ng-quốc-Kinh làm thư-ký và M. Từ-bộ-Chi làm thủ-quỹ.

Ông hội trưởng xin hỏi ý kiến cả đồng nhân, thử xem ai ưng tổ chức cuộc gì cho thích hợp.

Trong khoảng độ nửa giờ, lời nghị luận phân vân mỗi người một ý kiến : nào là đá bánh ; đánh quần ; bày trò vật ; diễn kịch ; chiếu ảnh ; mở cuộc

Xe đạp... Furan... Pervenche... S. A. F.

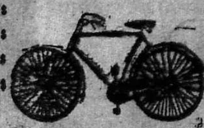

MARABOT, 1 Frein 39$
PERVENCHE noir, 1 Frein 36$, 2 Freins 37$
FURAN noir, 1 Frein 39$, 2 Freins 40$
S. A. F. vert, Grand Luxe 42$, à l'Anglaise 44$
Toutes avec jantes demi-nickel, carter et tous accessoires
DENOLLE, 116, Avenue Grand Bouddha, Hanoi

THI
đoản-thiên tiểu-thuyết

Ba giải thưởng
Giải nhất : *Một bức hoành giá 25$*
Giải nhì : *Một bức thêu giá 15$*
Giải ba : *Một bức thêu giá 10$*

THỂ-LỆ
đã nói rõ trong « SÁCH XEM TẾT » của Tân-Dân Thư-Quán, giá bán 0$25 — Ở xa gởi tiền trước (cả cước là 0$41 tem) cho Tân-Dân Thư-Quán, 29, Phố hàng Bông, Hanoi, — Không gởi Contre-remboursement.

lạc quyên ; lập sòng bài chơi ; đấu võ ; bán hoa ; bán bánh. v. v. — Lúc bấy giờ cái quang cảnh trong phòng thực là vui vẻ, nhưng chỉ hiềm vì đêm đã gần khuya mà chưa nghe có lời nào nhất định cả, cho nên ông hội trưởng phải bày ra cách bắt thăm, nhưng mà bắt thăm một cách minh bạch, chứ không phải kín đáo như các chỗ khác. Nghĩa là lấy một tờ giấy đem biên cả mấy cái vấn đề mà nhiều người đã bàn đến. Một là « chiếu ảnh », hai là « lạc quyên », ba là « đá bánh » rồi hễ ai ưng cái nào xin đề rõ tên mình vào mục ấy.

Đến khi thông tính lại, thấy 22 người ưng chiếu ảnh, 15 người ưng lạc quyên, và 1 người ưng đá bánh, nghe xướng đến câu « 1 người ưng đá bánh » cả tọa vỗ tay và cười ầm lên một hồi rất là ly thú.

Ông hội trưởng đã định để trong tết này thì thi hành cuộc vui ấy, nhưng chưa chắc có tiện được không. Đến quá 23 giờ hội đồng giải tán.

Thời tiết với mùa màng. — Từ hai tháng nay ít mưa quá, mà gần trong khoảng nửa tháng chạp trời lại nắng gắt thêm, nhiều hôm khi nóng chẳng kém chi mùa hè ; bởi thế cho nên các nơi cao ráo thấy đã khô khan cả. Mà nhất là mùa lúa tháng ba lấy làm lo ngại ; phần nhiều ruộng tháng ba là ruộng cạn, nay đương độ này nở thì lại gặp buổi nước gần khô ; cuối mùa đông mà ở các đồng con nhà nông phải gia công tát nước suốt ngày thâu đêm, cũng là một điều đáng lo lắm vậy.

Mùa màng đã vậy mà bệnh tật cũng nhân lúc khí hậu bất thường, nên phát sanh ra những chứng lên sưởi, lên ban, và cảm, ho, ngạt mũi, nhức đầu, không mấy người được khỏe mạnh.

ÂU TÂY TƯ TƯỞNG
Đã xuất bản rồi
Quyển thứ 1, 2, 3, 4, 5, 6 & 7
TRUYỆN
TÊ-LÊ-MẶC PHIÊU-LƯU KÝ
(LES AVENTURES DE TÉLÉMAQUE)
Loại 4.
Mỗi quyển giá 0$05

Âu Tây tư-tưởng
(La Pensée de l'Occident)
Dịch văn thư-xã

Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm pháo-thủ (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0$05. Hoặc đóng, tám bốn quyển liền có bìa mỗi quyển giá 0$25.
Từ nay khởi sự in sách Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký (Les Aventures de Télémaque, par Fénelon) cũng cứ mỗi tuần ra hai quyển nhỏ, bán mỗi quyển 0$05. Sách này thuộc về loại sách kinh điển của quí-quốc, tới lễ như lời Luận, Mạnh. Đọc nó rất là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán. Ai ở xa muốn ... bản-quán gửi dần ra quyển nào gửi quyển ấy thì ... gửi cho 1$00 hay là 2$00 trước ; khi nào tính tiền sách và tiền cước gửi hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài gửi tiền lấy sách liên tiếp mà xem.

良 寶
Quí-khách muốn đánh đồ vàng bạc rất đẹp xin đến hiệu :
Lương-Bảo
là một hiệu KIM-HOÀN rất khéo
Hanoi, 112 phố hàng Bạc 112 Hanoi

GARAGE AVIAT
Arrivage de **FIAT**

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi
Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP PERROT :	
Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	68.00
Hạng đi đường xa A.	66.00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi	66.00
Hạng đi đường xa	54.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	50.00

NHỚ BẠN TRI-ÂM

Nhớ người người có nhớ ta,
Đêm khuya thanh vắng ai là tri-âm ?
Buồn không thơ thẩn một mình,
Biết ai là kẻ nhớ nhời nước non.
Cách nhau đã mấy giăng tròn,
Người về Qui-quốc ta thời Nam-bang.
Ước gì cho thấy mặt chàng,
Để em tỏ chuyện nguồn-cơn sự nhà.
Anh đi anh có biết chăng ?
Ở nhà em những muốn chẳng với giai.
Ngặt vì lại sợ sai nhời,
Cho nên em phải thờ-ơ một mình.
Khi buồn em phải giải xầu,
Chè tàu Kim-thái nống giày tỡ khuây.
Nàng này ơi hỡi đồng bang ?
Chè tàu tốt thế ta nên mua dùng.
Chè ngon hương ngát lạ thay,
Chè tàu ngon thế ai đương cho bằng.

Bảo-Ngọc lai cảo
KIM-THÁI
Nº 3, Rue des Cantonnais, Hanoi

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

TRÀ VINH-MẬU

B ản-hiệu khai-trương ở *Quảng-đông* bên *Tàu*, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế-tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng-hảo hạng tại trên ngọn núi cao như liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, vân vân, dùng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ » cũng được nhiều quí-khách hoan-nghênh.
Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm. Các chi-điếm của trà VINH-MẬU :
Nam định : phố Khách, số 144. — Hà-nội : phố Hàng-ngang, số 25.
Hải-dương : phố Khách, số 14.
Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

HIỆU THUỐC CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền

Nhân dịp tết bản-hiệu có bán những nước-hoa hảo-hạng hiệu Gelé Frères :
Như là :
CE QUE FEMME VEUT, POUR ÊTRE AIMÉ,
Mỗi chai chỉ bán có....... **2$50**

Nhà nào cũng nên có một chai rượu.
DUBONNET

QUÀ BIẾU TẾT

Bắt đầu từ 10 Janvier cho đến 10 Février 1928, cũng như mọi năm — mà năm nay lại chọn nhiều thứ quà biếu hơn — Vậy quí-khách mua hàng trả tiền ngay, cùng quí-khách ở xa gởi giấy về mua hàng có đính theo sẵn mandat, thì bản-hiệu sẽ xin tùy số mua nhiều ít mà kính biếu các thứ quà. Phàm quí-khách nào mua hàng từ **hai đồng bạc** *trả lên đều được quà biếu cả : như nước hoa, dao cạo, bút máy, kính, các thứ rượu mùi, dao con, các đồ nữ-trang, vân vân.....*

Tự xưa đến nay không bao giờ có tặng quà tết hậu như vậy.

Cẩn bạch
Hiệu Bào-chế CHASSAGNE
Rue Paul Bert, Hanoi

Số báo 3243 ra ngày 11-1-28 đã có in rõ ràng các thứ quà biếu

NGƯỜI PASTEUR (người mục-sức) tốt hi-sinh tính-mệnh cho dân vật của mình,

ÔNG PASTEUR ĐẠI-DANH... đã dùng hết đời mình để khảo-cứu về loài vi-trùng, nay ai nhờ về các việc khảo-nghiệm của ông mà chế ra được thứ thuốc DENTOL giữ cho răng được bền, và giữ cho miệng được lành sạch.

Thuốc DENTOL chế theo các công việc khảo-nghiệm của ông Pasteur, có thể trừ được các giống vi-trùng trong miệng; có thể ngăn ngừa, và trị được bệnh xún răng, bệnh sưng lợi, xưng họng. Dùng trong mấy ngày là răng trắng, và mất xún.

Dùng thuốc thì trong miệng có một cái vị mát lâu bền, dễ chịu.

Dùng thuốc này có thể trị được vi-trùng trong 24 giờ.

Để nguyên-chất vào bông, có thể làm yên được bệnh đau răng.

Các hiện bán nước-hoa xà-phòng, và các hiệu bào-chế hiệu nào cũng có bán.

Bán buôn tại: Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

RƯỢU TẾT

NHÂN DỊP TẾT

Sở L'U.C.I.A.

hiến các ngài,

thứ Rượu Champagne **POMMERY & GRENO**

là thứ Sâm-banh thượng-hạng,

phàm các nhà thượng-lưu lịch-sự phải dùng trong ngày Tết

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Một dịp hiếm có

Nên đến mua ngay!

MỀN XÁM

NỬA LEN

160×120 c/m	180×135 c/m
0$75	0$95
200×150 c/m	200×180 c/m
1$40	1$75

MUA MAU KẺO HẾT!!!

Bệnh Giang-mai

KIỂN CHỮA BẰNG thuốc viên

COMPRIMÉS DE GIBERT

Là thuốc kiến hiệu, chắc chắn, kín đáo, tiện lợi, giản dị, công việc, khỏi đi đường cuống vất vả uống được.

Hơn cả thuốc tiêm 914.

MƯƠI HAI NĂM DANH TIẾNG

Có thuốc nhà lương-y ca tụng

Muốn được thuốc thực hiệu thì phải nhận kỹ tên hiệu nhà chế-tạo là **J. GIBERT**, bào-chế-sĩ nhất hạng — *19, Rue d'Aubagne, MARSEILLE*

Ở HANOI (Bắc-kỳ) có bán tại các hiệu thuốc.

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Breusmiche.

NHÀ BÁN-ĐỒ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quán báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiêu giấy quấy khác.

Nếu xin không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Bệnh nào thuốc ấy

Bà Lucie Merly là người xanh xao quá thể, vậy mà chỉ dùng thuốc Pilules Pink là lại đỏ da thắm thịt. Chính bà ấy lại viết thơ cho ta biết.

Bà Merly ở phố Bourguet tỉnh Cazens-sur-Garonne viết rằng:

« Tôi xin cảm ta ngài về cái công-hiệu lạ thường của thuốc Pilules Pink, chính thuốc ấy làm cho tôi được mạnh khỏe. Đã lâu nay tôi một ngày một xanh, công việc đều nản hết; nhờ có thuốc Pilules Pink nay tôi lại có sức như lúc bình thường. »

Nói cho thực, không có thuốc nào chữa chứng suy huyết, suy não được công-hiệu bằng thuốc Pilules Pink. Không những là thuốc ấy làm cho huyết sung túc và bổ cho bộ thần-kinh, lại còn bổ cho toàn thể, khác nào như dục cái sinh khí trong người lên. Vì vậy cho nên thuốc này trị được bệnh xanh xao, suy huyết, suy não (bảo người) thiếu lực, đau dạ dày, nhức đầu, kinh nguyệt thất thường, các bệnh của trẻ con đang lớn, đàn bà đứng tuổi và hết kinh.

Có bán ở các hiệu thuốc.

Bệnh hen

Bởi nguyên nhân và nguyên nhân cuối cùng nó và chữa khỏi **ESPIC** MỘT HỘP. Bán tại tất cả các hàng Dược-phẩm và tại phố Bonaparte, số 38, Paris. Muốn nghiên cứu kỹ E. ESPIC ở trên đầu thuốc.

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc **LE SUDOL** thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0$50

Có cả CÁI CHẤM BỘT NỮA

CHỈ TẠI HIỆU BÁO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ

33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh xao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai: **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE

59, Phố Tràng-Tiền

HANOI

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

● *RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.*

Có xưởng tại Bến-nứa - Vân-viên, số 63

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

CENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . . Một litre:* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1,50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3002

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

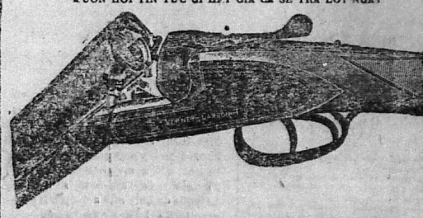

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: Francs **72.000.000**

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927: » **85.500.000**

HỘI ĐỒNG TRỊ-SỰ:

Chánh trị-sự: M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam;

Phó trị-sự: M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris;

Tổng quản-lý chủ-nhiệm: M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại: 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHỈ ĐIỂM CÁC NƠI:

BẾN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Noumea
Hankeou	Haiphong	
Hankong	Hanoi	Papeete
Mengtzeu	Namdinh	
Pékin	Pnompenh	Pondichéry
Shanghai	Saigon	
Tientsin	Tourane	Singapore
Yunnanfou	Vinh	

Phòng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc-thái — Cho thuê cái tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Điện-Lưu-Tín-Điện: INDOCHINE

GIÂY NÓI: Hanoi Số 497. Haiphong 26. Namdinh 90.

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN